

Số/No: 825/TCTHK-VP

Hà Nội, ngày/ day 29 tháng/ month 6 năm/year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG /  
Irregular Information Disclosure**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

To: State Securities Commission/ Ho Chi Minh Stock Exchange;

1. Tên công ty/ *Name of organization*: Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP/  
*Vietnam Airlines JSC*

- Mã chứng khoán/ *Stock code*: HVN

- Địa chỉ/ *Address*: Số 200 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội, Việt Nam/  
*200 Nguyen Son street, Bo De ward, Hanoi city, Vietnam*

- Điện thoại/ *Tel*: 024 38 732 732 - Fax: 024 38 720 429

- Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*: Kim Thị Thu Huyền-  
Người phụ trách quản trị- Thư ký Tổng công ty/ *Chief Administrator - Secretary of the company*.

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

Công bố Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP 2026 / *Announcement of the  
2026 Charter of Vietnam Airlines Joint Stock Company*.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty từ ngày  
29/06/2026 tại đường dẫn/ *This information was published on the company's website on  
29/06/2026, as in the link: <https://www.vietnamairlines.com/vn/vi/vietnam-airlines/investor-relations/>  
<https://www.vietnamairlines.com/vn/en/vietnam-airlines/investor-relations>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu  
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the  
information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./*

*Nơi nhận/To:*

- Như trên;
- TGD (để b/c);
- VP, TT, TCKT, KTNB, PC;
- Lưu: VT, VP.

**TUQ.NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ-  
THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY  
Organization representative  
Chief Administrator - Secretary of the company**



**Kim Thị Thu Huyền**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐIỀU LỆ**

**TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2026



## MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU .....	5
Chương I ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ .....	5
Chương II TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, .....	7
ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG .....	7
VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA VIETNAM AIRLINES .....	7
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của VIETNAM AIRLINES .....	7
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES .....	8
Điều 4. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES .....	8
Chương III MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....	9
Điều 5. Ngành, nghề kinh doanh của VIETNAM AIRLINES .....	9
Điều 6. Mục tiêu hoạt động, phạm vi kinh doanh và hoạt động của VIETNAM AIRLINES .....	12
Chương IV VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN .....	12
Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần .....	12
Điều 8. Chào bán cổ phần .....	13
Điều 9. Mua lại cổ phần theo quyết định của VIETNAM AIRLINES .....	14
Điều 10. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông .....	14
Điều 11. Chứng nhận cổ phiếu .....	15
Điều 12. Chứng chỉ chứng khoán khác .....	15
Điều 13. Chuyển nhượng cổ phần .....	15
Điều 14. Thừa kế, tặng cho cổ phần .....	16
Điều 15. Sổ đăng ký cổ đông .....	16
Điều 16. Giới hạn sở hữu cổ phần .....	17
Chương V CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT .....	17
Điều 17. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát .....	17
Chương VI CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....	17
Điều 18. Quyền của cổ đông .....	17
Điều 19. Nghĩa vụ của cổ đông .....	19
Điều 20. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức .....	20
Điều 21. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức .....	21
Điều 22. Đại hội đồng cổ đông .....	21
Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông .....	22
Điều 24. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông .....	24
Điều 25. Thay đổi các quyền .....	25
Điều 26. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông .....	26
Điều 27. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông .....	27
Điều 28. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông .....	27
Điều 29. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua .....	29
Điều 30. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	30
Điều 31. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	32
Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	33
Chương VII HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....	33
Điều 33. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị .....	33
Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị .....	34
Điều 35. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị .....	35
Điều 36. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị .....	35

Điều 37. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....	36
Điều 38. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....	38
Điều 39. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	39
Điều 40. Cuộc họp của Hội đồng quản trị .....	40
Điều 41. Biên bản họp Hội đồng quản trị .....	41
Điều 42. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị .....	42
Điều 43. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị .....	42
Điều 44. Người phụ trách quản trị công ty .....	43
Chương VIII TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....	43
Điều 45. Tổ chức bộ máy quản lý .....	43
Điều 46. Người điều hành VIETNAM AIRLINES .....	44
Điều 47. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc .....	44
Điều 48. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng giám đốc .....	45
Chương IX BAN KIỂM SOÁT .....	45
Điều 49. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) .....	45
Điều 50. Thành phần Ban Kiểm soát .....	46
Điều 51. Trưởng Ban kiểm soát .....	47
Điều 52. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát .....	48
Điều 53. Cuộc họp của Ban kiểm soát .....	50
Điều 54. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát .....	50
Chương X TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, .....	50
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC .....	50
VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....	50
Điều 55. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	50
Điều 56. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....	51
CHƯƠNG XI QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY .....	52
Điều 57. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ .....	52
Chương XII CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....	52
Điều 58. Công nhân viên và công đoàn .....	52
Chương XIII PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN .....	53
Điều 59. Phân phối lợi nhuận .....	53
Chương XIV TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, .....	53
KẾ TOÁN .....	53
Điều 60. Tài khoản ngân hàng .....	53
Điều 61. Năm tài chính .....	54
Điều 62. Chế độ kế toán .....	54
Chương XV .....	54
CHUYỂN NHƯỢNG VỐN RA NGOÀI VIETNAM AIRLINES .....	54
Điều 63. Chuyển nhượng vốn ra ngoài VIETNAM AIRLINES .....	54
Chương XVI BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ .....	55
TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	55
Điều 64. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý .....	55
Điều 65. Báo cáo thường niên .....	55
Chương XVII KIỂM TOÁN CÔNG TY .....	55
Điều 66. Kiểm toán .....	55
Chương XVIII DẤU CỦA VIETNAM AIRLINES .....	55
Điều 67. Dấu của VIETNAM AIRLINES .....	55
Chương IXX GIẢI THẺ VIETNAM AIRLINES .....	56
Điều 68. Giải thẻ VIETNAM AIRLINES .....	56
Chương XX GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ .....	57
Điều 70. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....	57

Chương XXI BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ .....	57
Điều 71. Điều lệ VIETNAM AIRLINES .....	57
Chương XXII NGÀY HIỆU LỰC .....	57
Điều 72. Ngày hiệu lực.....	57

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 1531/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng quản trị (theo ủy quyền tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021), Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025, Nghị quyết số 1979/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng quản trị (theo ủy quyền tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025) và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 6 năm 2026.

### Chương I ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### **Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (sau đây gọi tắt là VIETNAM AIRLINES) là công ty mẹ trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con Tổng công ty Hàng không Việt Nam;
- b) Vốn điều lệ là tổng mệnh giá cổ phần đã bán và theo quy định tại Điều 7 Điều lệ này;
- c) Vốn có quyền biểu quyết là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- e) Luật Chứng khoán là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- f) Việt Nam là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- g) Ngày thành lập là ngày VIETNAM AIRLINES được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
- h) Người điều hành doanh nghiệp là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của VIETNAM AIRLINES;
- i) Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý VIETNAM AIRLINES, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng của VIETNAM AIRLINES;
- j) Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- k) Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
- l) Cổ đông lớn là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

m) Thời hạn hoạt động là thời gian hoạt động của VIETNAM AIRLINES được quy định tại Điều 2 Điều lệ này;

n) Sở giao dịch chứng khoán là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con;

o) Cổ phần đã bán là cổ phần được quyền chào bán đã được các cổ đông thanh toán đầy đủ cho VIETNAM AIRLINES;

p) Cổ phần được quyền chào bán là tổng số cổ phần các loại mà Đại hội đồng cổ đông quyết định sẽ chào bán để huy động vốn;

q) Cổ phần chưa bán là cổ phần được quyền chào bán và chưa được thanh toán cho VIETNAM AIRLINES;

r) Công ty con là công ty thuộc một trong các trường hợp sau:

(i) VIETNAM AIRLINES sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của công ty đó;

(ii) VIETNAM AIRLINES có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đó;

(iii) VIETNAM AIRLINES có quyền quyết định việc sửa đổi bổ sung điều lệ của công ty đó.

s) Công ty liên kết là công ty có cổ phần, vốn góp dưới mức chi phối của VIETNAM AIRLINES và công ty con; công ty không có vốn góp của VIETNAM AIRLINES và công ty con, tự nguyện tham gia liên kết dưới hình thức hợp đồng liên kết và có mối quan hệ gắn bó lâu dài về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường, các dịch vụ khác với VIETNAM AIRLINES hoặc công ty con;

t) Cổ phiếu là chứng chỉ do VIETNAM AIRLINES phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của VIETNAM AIRLINES. Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần bao gồm các nội dung được quy định tại Điều 121 Luật Doanh nghiệp;

u) Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết của VIETNAM AIRLINES;

v) Hội đồng quản trị là Hội đồng quản trị của VIETNAM AIRLINES;

w) Ban kiểm soát là Ban kiểm soát của VIETNAM AIRLINES;

x) Tổng giám đốc là Tổng giám đốc của VIETNAM AIRLINES;

y) Đơn vị phụ thuộc là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị sự nghiệp nằm trong cơ cấu tổ chức của VIETNAM AIRLINES;

z) Cơ quan là Văn phòng, các ban chuyên môn nghiệp vụ và các cơ quan tương đương do Hội đồng quản trị VIETNAM AIRLINES quyết định thành lập;

aa) Sổ đăng ký cổ đông là tài liệu bằng văn bản, tệp dữ liệu điện tử hoặc cả hai theo quy định tại Điều 15 Điều lệ này;

bb) Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;

cc) Pháp luật là tất cả các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

4. Các từ hoặc thuật ngữ khác đã được định nghĩa trong Bộ luật dân sự và Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

## **Chương II**

### **TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA VIETNAM AIRLINES**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của VIETNAM AIRLINES**

1. Tên Công ty:

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP;

- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM AIRLINES JSC;

- Tên Công ty viết tắt: VIETNAM AIRLINES;

- Tên giao dịch: TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM;

2. VIETNAM AIRLINES là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của VIETNAM AIRLINES:

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 200 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, Thành phố Hà Nội;

- Điện thoại: (84-024) 38272289;

- Fax: (84-024) 38722375;

- E-mail: [vanthu.corp@vietnamairlines.com](mailto:vanthu.corp@vietnamairlines.com)

- Website: <http://www.vietnamairlines.com>

4. Biểu tượng “Bông sen vàng” và cụm từ “Vietnam Airlines” dưới đây đã được đăng ký bảo hộ phù hợp với Pháp luật của Việt Nam và của các quốc gia khác, trong từng thời điểm.



5. VIETNAM AIRLINES có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của VIETNAM AIRLINES phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

6. Trừ khi chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 68 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của VIETNAM AIRLINES là vô thời hạn.

### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES**

1. Người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES là cá nhân đại diện cho VIETNAM AIRLINES thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của VIETNAM AIRLINES, đại diện cho VIETNAM AIRLINES với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. VIETNAM AIRLINES có một người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc.

3. Tổng giám đốc khi xuất cảnh khỏi Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, Tổng giám đốc vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.

4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại VIETNAM AIRLINES hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES.

5. Trường hợp Tổng giám đốc vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không còn làm việc cho VIETNAM AIRLINES thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES.

### **Điều 4. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES**

1. Người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES có trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của VIETNAM AIRLINES;

b) Trung thành với lợi ích của VIETNAM AIRLINES; không lạm dụng địa vị, chức

vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của VIETNAM AIRLINES để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho VIETNAM AIRLINES về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

2. Người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với thiệt hại cho VIETNAM AIRLINES do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này.

### **Chương III**

## **MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **Điều 5. Ngành, nghề kinh doanh của VIETNAM AIRLINES**

1. Vận tải hành khách hàng không (vận chuyển hàng không đối với hành khách), vận tải hàng hóa hàng không (vận chuyển hành lý, hàng hóa, bưu kiện, bưu phẩm, thư).

2. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không: (i) Hoạt động hàng không chung (bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố (loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối); (iv) Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyển tiếp của các hàng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm, thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên.

3. Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác): bảo dưỡng tàu bay, động cơ, phụ tùng vật tư, thiết bị hàng không, thiết bị phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất và các thiết bị kỹ thuật khác.

4. Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển: Sản xuất linh kiện, phụ tùng, vật tư tàu bay, trang thiết bị kỹ thuật và các nội dung khác thuộc lĩnh vực công nghiệp hàng không; Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật và vật tư phụ tùng cho các hãng hàng không trong nước và nước ngoài.

5. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: (i) Dịch vụ giao nhận hàng hóa; (ii) Đầu tư và khai thác hạ tầng kỹ thuật tại các sân bay (nhà ga hành khách, hàng hóa, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ đồng bộ trong dây chuyền vận tải hàng không); (iii) Vận tải đa phương thức; (iv) Logistics (loại trừ dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải).

6. Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan: Xuất, nhập khẩu tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, các trang thiết bị phục vụ dây chuyền vận tải hàng không và những mặt hàng khác theo quy định của Nhà nước để phục vụ vận chuyển hàng không của VIETNAM AIRLINES; Thuê, cho thuê, thuê mua và mua, bán tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, thiết bị huấn luyện và các trang thiết bị khác phục vụ dây chuyền vận tải hàng không.

7. Đào tạo sơ cấp: Giáo dục nghề nghiệp.

8. Quảng cáo, truyền thông.

9. Tổ chức sự kiện.

10. Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (sản xuất, chế biến, xuất, nhập khẩu thực phẩm và đồ uống).

11. Đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải trong nước và nước ngoài.

12. Các dịch vụ hàng không khác phù hợp với quy định của Pháp luật.

13. Hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác: Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp sản xuất, kinh doanh; Đầu tư ra nước ngoài; Mua, bán doanh nghiệp; Góp vốn, mua cổ phần hoặc chuyển nhượng vốn góp, bán cổ phần (Không bao gồm: tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán).

14. In ấn: in bao bì (trừ các loại hình nhà nước cấm).

15. Xây dựng nhà để ở.

16. Xây dựng nhà không để ở.

17. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (tư vấn xây dựng không bao gồm thiết kế công trình).

18. Cung ứng nguồn nhân lực khác: Cung ứng và quản lý nguồn lao động (loại trừ Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng).

19. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu.

20. Kinh doanh bất động sản; Đầu tư nhà, công trình xây dựng để cho thuê; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng.

21. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Kinh doanh dịch vụ thương mại điện tử.

22. Kinh doanh viễn thông: (i) Hoạt động viễn thông có dây; (ii) Hoạt động viễn thông không dây; (iii) Hoạt động viễn thông vệ tinh; và (iv) Hoạt động viễn thông khác, dịch vụ kết nối trên chuyến bay.

23. Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển.

24. Cho thuê xe có động cơ.

25. Hoạt động của các cơ sở thể thao như hoạt động hồ bơi, sân tennis, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bóng bàn, cầu lông, hoạt động của các trung tâm thể dục, thể hình.

26. Giáo dục thể thao và giải trí: giảng dạy các hoạt động thể thao.

27. Giáo dục khác chưa được phân vào đâu: đào tạo nghiệp vụ đặt chỗ và xuất vé, đào tạo kỹ năng mềm, đào tạo về sự sống, hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

28. Hoạt động hỗ trợ giáo dục khác.

29. Kinh doanh đại lý bảo hiểm (bao gồm giới thiệu sản phẩm bảo hiểm, thu xếp, giao kết hợp đồng bảo hiểm, thu phí bảo hiểm).

30. Hoạt động liên quan đến du lịch khác: Đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm bổ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, VIETNAM AIRLINES chỉ là nhà phân phối và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).

31. Đại lý lữ hành: Vận chuyển hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch; đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).

32. Điều hành tua du lịch: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh dịch vụ du lịch; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).

33. Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự: Kinh doanh lưu trú du lịch.

34. Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ

a) Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đấu giá và thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).

b) Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động... (loại trừ hoạt động đấu giá và thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).

35. Chuyển phát: Nhận, phân loại, vận chuyển và phân phối (trong nước hoặc quốc tế) thư, bưu phẩm, bưu kiện; Dịch vụ giao hàng tận nhà.

36. Kinh doanh dịch vụ bưu chính (loại trừ dịch vụ bưu chính công ích).

37. Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt): Vận tải hành khách bằng taxi.

38. Vận tải hành khách đường bộ khác: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh.

39. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng).

40. Hoạt động sản xuất phim video, chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí).

41. Hoạt động phát hành phim video và chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí).

42. Các hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác Pháp luật không cấm.

## **Điều 6. Mục tiêu hoạt động, phạm vi kinh doanh và hoạt động của VIETNAM AIRLINES**

1. Mục tiêu của VIETNAM AIRLINES là: trở thành tập đoàn hàng không giữ vị thế và thị phần số một tại Việt Nam; là hãng hàng không quốc gia, lực lượng vận tải chủ lực tại Việt Nam, hãng hàng không hàng đầu châu Á được khách hàng tin yêu lựa chọn; cung cấp dịch vụ hàng không chất lượng cao, đáp ứng tốt nhất nhu cầu đa dạng của khách hàng; tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp, hiệu quả, nhiều cơ hội phát triển cho người lao động; kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo lợi ích bền vững cho Cổ đông và là lực lượng dự bị đáng tin cậy cho an ninh quốc phòng.

2. VIETNAM AIRLINES được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia. Trường hợp VIETNAM AIRLINES kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, VIETNAM AIRLINES phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.

## **Chương IV VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN**

### **Điều 7. Vốn điều lệ, cổ phần**

1. Vốn điều lệ của VIETNAM AIRLINES là 31.114.982.110.000 (Bằng chữ: Ba mươi một nghìn một trăm mười bốn tỷ chín trăm tám mươi hai triệu một trăm mười nghìn đồng).

Tổng số vốn điều lệ của VIETNAM AIRLINES được chia thành 3.111.498.211 Cổ phần (Bằng chữ: Ba tỷ một trăm mười một triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn hai trăm mười một cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND).

3. Vốn điều lệ được sử dụng vào các mục đích theo quy định của pháp luật.

4. VIETNAM AIRLINES có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. VIETNAM AIRLINES có thể giảm vốn điều lệ trong các trường hợp sau đây:

a) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, VIETNAM AIRLINES hoàn trả một

phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu của họ trong VIETNAM AIRLINES khi VIETNAM AIRLINES đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho cổ đông;

b) VIETNAM AIRLINES mua lại cổ phần đã bán theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Điều lệ này;

c) VIETNAM AIRLINES hoàn lại vốn góp theo yêu cầu, điều kiện được ghi tại cổ phiếu cho cổ đông sở hữu cổ phần có quyền ưu đãi hoàn lại theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VIETNAM AIRLINES.

Việc giảm vốn điều lệ của VIETNAM AIRLINES phải bảo đảm vốn điều lệ sau khi giảm không được thấp hơn vốn pháp định theo quy định của pháp luật (nếu có).

6. Các cổ phần của VIETNAM AIRLINES vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 18, Điều 19 Điều lệ này.

7. VIETNAM AIRLINES có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật. Người sở hữu cổ phần ưu đãi gọi là cổ đông ưu đãi.

8. Người được quyền mua cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và cổ phần ưu đãi khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

9. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu cổ phần đó có các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.

10. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

11. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong VIETNAM AIRLINES, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của VIETNAM AIRLINES quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

12. VIETNAM AIRLINES có thể mua cổ phần do chính VIETNAM AIRLINES đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

13. VIETNAM AIRLINES có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Chào bán cổ phần**

1. Chào bán cổ phần là việc VIETNAM AIRLINES tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ.

2. Hình thức chào bán cổ phần:

a) Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;

b) Chào bán cổ phần riêng lẻ;

c) Chào bán cổ phần ra công chúng.

3. Chào bán cổ phần của VIETNAM AIRLINES thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

4. VIETNAM AIRLINES thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt bán cổ phần.

#### **Điều 9. Mua lại cổ phần theo quyết định của VIETNAM AIRLINES**

VIETNAM AIRLINES có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi 12 tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

2. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, giá mua lại không thấp hơn giá thị trường.

3. VIETNAM AIRLINES có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong VIETNAM AIRLINES theo trình tự, thủ tục sau đây:

a) Quyết định mua lại cổ phần của VIETNAM AIRLINES phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả các cổ đông trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của VIETNAM AIRLINES, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá trị mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông bán cổ phần của họ cho VIETNAM AIRLINES;

b) Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức để bảo đảm đến được VIETNAM AIRLINES trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán, chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. VIETNAM AIRLINES chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nói trên.

4. Ngoài các quy định nêu trên, việc VIETNAM AIRLINES mua lại cổ phần còn phải thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Chứng khoán.

5. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần mua lại được thực hiện theo quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 10. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông**

1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại VIETNAM AIRLINES hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu VIETNAM AIRLINES mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu VIETNAM AIRLINES mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến VIETNAM AIRLINES trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. VIETNAM AIRLINES phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. VIETNAM AIRLINES giới thiệu ít nhất 03 tổ chức định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

3. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại được thực hiện theo quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp và Điều 36 Luật Chứng khoán.

### **Điều 11. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của VIETNAM AIRLINES được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 10 kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của VIETNAM AIRLINES hoặc trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của VIETNAM AIRLINES (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho VIETNAM AIRLINES chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được VIETNAM AIRLINES cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

5. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do VIETNAM AIRLINES phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu cổ phiếu đó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

### **Điều 12. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của VIETNAM AIRLINES được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của VIETNAM AIRLINES.

### **Điều 13. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Việc chuyển nhượng cổ phần chưa được niêm yết, đăng ký giao dịch trên sở giao dịch chứng khoán thực hiện bằng hợp đồng. Giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký.

3. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 14. Thừa kế, tặng cho cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó trở thành cổ đông của VIETNAM AIRLINES.

2. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

3. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại VIETNAM AIRLINES cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của VIETNAM AIRLINES.

4. Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này và Điều 13 Điều lệ này chỉ trở thành cổ đông VIETNAM AIRLINES từ thời điểm các thông tin của họ được quy định tại khoản 2 Điều 122 Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.

#### **Điều 15. Sổ đăng ký cổ đông**

1. Sổ đăng ký cổ đông được lập và lưu giữ dưới dạng văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông VIETNAM AIRLINES.

2. Sổ đăng ký cổ đông bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của VIETNAM AIRLINES;

b) Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán từng loại;

c) Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;

d) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;

e) Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.

3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của VIETNAM AIRLINES hoặc các tổ chức khác có chức năng lưu giữ sổ đăng ký cổ đông. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông VIETNAM AIRLINES trong sổ đăng ký cổ đông.

4. Trường hợp cổ đông thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với VIETNAM AIRLINES để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. VIETNAM AIRLINES không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.

## **Điều 16. Giới hạn sở hữu cổ phần**

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VIETNAM AIRLINES được xác định theo quy định Pháp luật.

## **Chương V CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

### **Điều 17. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của VIETNAM AIRLINES bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng giám đốc.

## **Chương VI CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 18. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
  - a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ này, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
  - b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong VIETNAM AIRLINES;
  - d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
  - e) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình.
  - f) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ VIETNAM AIRLINES, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - g) Khi VIETNAM AIRLINES giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại VIETNAM AIRLINES;
  - h) Yêu cầu VIETNAM AIRLINES mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 10 Điều lệ này;
  - i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp VIETNAM AIRLINES có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

j) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do VIETNAM AIRLINES công bố theo quy định của pháp luật;

k) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

l) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều này và điểm c khoản 4 Điều 22 Điều lệ này;

b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của VIETNAM AIRLINES;

c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của VIETNAM AIRLINES khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VIETNAM AIRLINES; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến VIETNAM AIRLINES chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

e) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của VIETNAM AIRLINES, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

6. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh VIETNAM AIRLINES khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho VIETNAM AIRLINES hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 19. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi VIETNAM AIRLINES dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được VIETNAM AIRLINES hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong VIETNAM AIRLINES phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của VIETNAM AIRLINES trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ VIETNAM AIRLINES và Quy chế quản lý nội bộ của VIETNAM AIRLINES.

4. Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được VIETNAM AIRLINES cung cấp theo quy định tại Điều lệ VIETNAM AIRLINES và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được VIETNAM AIRLINES cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh VIETNAM AIRLINES dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a) Vi phạm pháp luật;

b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với VIETNAM AIRLINES.

8. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của VIETNAM AIRLINES, của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

9. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 20. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức**

1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh cổ đông đó thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

2. Việc cử người đại diện theo ủy quyền của tổ chức là cổ đông VIETNAM AIRLINES thực hiện theo quy định sau:

a) Sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền 01 người đại diện theo ủy quyền;

b) Sở hữu từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 02 người đại diện theo ủy quyền;

c) Sở hữu từ 35% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện theo ủy quyền;

d) Sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 04 người đại diện theo ủy quyền;

e) Sở hữu từ 65% đến dưới 75% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 05 người đại diện theo ủy quyền;

f) Sở hữu từ 75% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thể ủy quyền tối đa 06 người đại diện theo ủy quyền.

3. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.

4. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo cho VIETNAM AIRLINES và chỉ có hiệu lực đối với VIETNAM AIRLINES kể từ ngày VIETNAM AIRLINES nhận được văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải bao gồm các nội dung chủ yếu được quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Doanh nghiệp. Việc cử và nội dung văn bản cử người đại diện phần vốn nhà nước tại VIETNAM AIRLINES được thực hiện theo quy định của pháp luật và của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

5. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Tiêu chuẩn và điều kiện khác đối với người đại diện phần vốn nhà nước tại VIETNAM AIRLINES thực hiện theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 21. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức**

1. Người đại diện theo ủy quyền nhân danh cổ đông thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này. Mọi hạn chế của cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba.

2. Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm tham dự đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; thực hiện quyền, nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông cử đại diện.

3. Người đại diện theo ủy quyền chịu trách nhiệm trước cổ đông cử đại diện do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này. Cổ đông cử đại diện chịu trách nhiệm trước bên thứ ba đối với trách nhiệm phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện thông qua người đại diện theo ủy quyền.

**Điều 22. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của VIETNAM AIRLINES. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của VIETNAM AIRLINES có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, VIETNAM AIRLINES phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của VIETNAM AIRLINES dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của VIETNAM AIRLINES.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của VIETNAM AIRLINES;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó

nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện VIETNAM AIRLINES triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được VIETNAM AIRLINES hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

5. Đại hội đồng cổ đông có thể tổ chức bằng hình thức hội nghị trực tuyến hoặc bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

6. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Điều lệ này.

### **Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thông qua định hướng phát triển của VIETNAM AIRLINES;

b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d) Quyết định các khoản mục có giá trị vượt quá 50% vốn chủ sở hữu hoặc vượt quá 50% vốn đầu tư của chủ sở hữu trong trường hợp vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn đầu tư của chủ sở hữu hoặc vượt quá 5.000 tỷ, bao gồm:

(i) Đầu tư đối với từng dự án đầu tư, khoản đầu tư tính theo mức vốn đầu tư;

(ii) Chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng vốn đầu tư tính theo giá trị lớn hơn giữa giá trị khoản đầu tư trên sổ sách kế toán và giá trị chuyển nhượng dự kiến thu được;

(iii) Mua, thuê mua tài sản cố định tính theo giá mua, thuê mua tài sản cố định;

(iv) Bán tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn tính theo giá trị còn lại theo sổ sách kế toán.

Vốn chủ sở hữu, vốn đầu tư của chủ sở hữu quy định tại điểm d Khoản này được xác định theo báo cáo tài chính riêng quý hoặc năm của VIETNAM AIRLINES tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định đầu tư/ chuyển nhượng/ bán.

e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ VIETNAM AIRLINES;

f) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho VIETNAM AIRLINES và cổ đông VIETNAM AIRLINES;

i) Quyết định tổ chức lại, giải thể VIETNAM AIRLINES;

j) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của VIETNAM AIRLINES, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

m) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của VIETNAM AIRLINES;

b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của VIETNAM AIRLINES, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;

e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;

f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

j) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của VIETNAM AIRLINES khi xét thấy cần thiết;

- k) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ VIETNAM AIRLINES;
- l) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- m) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi VIETNAM AIRLINES;
- n) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) VIETNAM AIRLINES và chỉ định người thanh lý;
- o) Quyết định các khoản mục có giá trị vượt quá 50% vốn chủ sở hữu hoặc vượt quá 50% vốn đầu tư của chủ sở hữu trong trường hợp vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn đầu tư của chủ sở hữu hoặc vượt quá 5.000 tỷ, bao gồm:
  - (i) Đầu tư đối với từng dự án đầu tư, khoản đầu tư tính theo mức vốn đầu tư;
  - (ii) Chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng vốn đầu tư tính theo giá trị lớn hơn giữa giá trị khoản đầu tư trên sổ sách kế toán và giá trị chuyển nhượng dự kiến thu được;
  - (iii) Mua, thuê mua tài sản cố định tính theo giá mua, thuê mua tài sản cố định;
  - (iv) Bán tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn tính theo giá trị còn lại theo sổ sách kế toán.

Vốn chủ sở hữu, vốn đầu tư của chủ sở hữu quy định tại điểm o Khoản này được xác định theo báo cáo tài chính riêng quý hoặc năm của VIETNAM AIRLINES tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định đầu tư/ chuyển nhượng/ bán.

- p) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- q) VIETNAM AIRLINES ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của VIETNAM AIRLINES được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- r) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- s) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị VIETNAM AIRLINES, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
- t) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 24. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ

chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

3. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với VIETNAM AIRLINES).

4. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp VIETNAM AIRLINES nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

#### **Điều 25. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 26, 27 và 28 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của VIETNAM AIRLINES không bị thay đổi khi VIETNAM AIRLINES phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

## **Điều 26. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 22 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. VIETNAM AIRLINES phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của VIETNAM AIRLINES và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của VIETNAM AIRLINES niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của VIETNAM AIRLINES. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

c) Phiếu biểu quyết;

d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến VIETNAM AIRLINES chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ này;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

7. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.

### **Điều 27. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **Điều 28. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, VIETNAM AIRLINES phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, VIETNAM AIRLINES cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp VIETNAM AIRLINES áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, VIETNAM AIRLINES có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

#### **Điều 29. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông liên quan đến các vấn đề sau đây phải được thực hiện thông qua hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

c) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

d) Tổ chức lại, giải thể VIETNAM AIRLINES.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 4 Điều này, khoản 1 Điều 25 và khoản 8 Điều 30 Điều lệ này:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý VIETNAM AIRLINES;

d) Quyết định các khoản mục có giá trị vượt quá 50% vốn chủ sở hữu hoặc vượt quá 50% vốn đầu tư của chủ sở hữu trong trường hợp vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn đầu tư của chủ sở hữu hoặc vượt quá 5.000 tỷ, bao gồm:

- (i) Đầu tư đối với từng dự án đầu tư, khoản đầu tư tính theo mức vốn đầu tư;
- (ii) Chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng vốn đầu tư tính theo giá trị lớn hơn giữa giá trị khoản đầu tư trên sổ sách kế toán và giá trị chuyển nhượng dự kiến thu được;
- (iii) Mua, thuê mua tài sản cố định tính theo giá mua, thuê mua tài sản cố định;
- (iv) Bán tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn tính theo giá trị còn lại theo sổ sách kế toán.

Vốn chủ sở hữu, vốn đầu tư của chủ sở hữu quy định tại điểm d Khoản này được xác định theo báo cáo tài chính riêng quý hoặc năm của VIETNAM AIRLINES tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định đầu tư/ chuyển nhượng/ bán.

e) Tổ chức lại, giải thể VIETNAM AIRLINES.

3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, khoản 4 Điều này, khoản 1 Điều 25 và khoản 8 Điều 30 Điều lệ này.

4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ VIETNAM AIRLINES. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

5. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VIETNAM AIRLINES.

### **Điều 30. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của VIETNAM AIRLINES, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 29 Điều lệ này.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích lấy ý kiến;

c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

f) Thời hạn phải gửi về VIETNAM AIRLINES phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến VIETNAM AIRLINES bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về VIETNAM AIRLINES phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về VIETNAM AIRLINES phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về VIETNAM AIRLINES sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý VIETNAM AIRLINES. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên

đó chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của VIETNAM AIRLINES trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VIETNAM AIRLINES.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 31. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VIETNAM AIRLINES.

**Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VIETNAM AIRLINES, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 29 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

**Chương VII  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Điều 33. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, VIETNAM AIRLINES phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của VIETNAM AIRLINES để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của VIETNAM AIRLINES nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

e) Lợi ích có liên quan tới VIETNAM AIRLINES và các bên có liên quan của VIETNAM AIRLINES;

f) Các thông tin khác (nếu có);

g) VIETNAM AIRLINES phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc sau:

- a) Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 01 ứng viên;
- b) Từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng viên;
- c) Từ 35% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 03 ứng viên;
- d) Từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 04 ứng viên;
- e) Từ 65% đến dưới 75% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 05 ứng viên;
- f) Từ 75% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 06 ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ VIETNAM AIRLINES, Quy chế nội bộ về quản trị VIETNAM AIRLINES và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 35 Điều lệ này.

#### **Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 08 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VIETNAM AIRLINES không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của VIETNAM AIRLINES tối thiểu là 02 thành viên. VIETNAM AIRLINES hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của VIETNAM AIRLINES để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị;

b) Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị tối thiểu là 02 thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 36 Điều lệ này.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**Điều 35. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của VIETNAM AIRLINES và không nhất thiết phải là cổ đông của VIETNAM AIRLINES;

c) Chỉ được đồng thời là thành viên hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác;

d) Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của VIETNAM AIRLINES.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho VIETNAM AIRLINES hoặc công ty con; không phải là người đã từng làm việc cho VIETNAM AIRLINES hoặc công ty con ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ VIETNAM AIRLINES, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của VIETNAM AIRLINES; là người quản lý của VIETNAM AIRLINES hoặc Công ty con;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của VIETNAM AIRLINES;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của VIETNAM AIRLINES ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

**Điều 36. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau:

a) Không bảo đảm tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 35 Điều lệ này;

b) Có đơn xin từ chức và được chấp thuận;

c) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 so với số lượng thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá 1/3;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Điều lệ này;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

### **Điều 37. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý VIETNAM AIRLINES, có toàn quyền nhân danh VIETNAM AIRLINES để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của VIETNAM AIRLINES, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ VIETNAM AIRLINES và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của VIETNAM AIRLINES;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của VIETNAM AIRLINES;

e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Điều lệ này;

f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định các khoản mục có giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu hoặc không quá 50% vốn đầu tư của chủ sở hữu trong trường hợp vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn đầu tư của chủ sở hữu nhưng không vượt quá 5.000 tỷ, bao gồm:

(i) Đầu tư đối với từng dự án đầu tư, khoản đầu tư tính theo mức vốn đầu tư;

(ii) Chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng vốn đầu tư tính theo giá trị lớn hơn giữa giá trị khoản đầu tư trên sổ sách kế toán và giá trị chuyển nhượng dự kiến thu được;

(iii) Mua, thuê mua tài sản cố định tính theo giá mua, thuê mua tài sản cố định;

(iv) Bán tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn tính theo giá trị còn lại theo sổ sách kế toán.

Vốn chủ sở hữu, vốn đầu tư của chủ sở hữu quy định tại điểm g Khoản này được xác định theo báo cáo tài chính riêng quý hoặc năm của VIETNAM AIRLINES tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định đầu tư/ chuyển nhượng/ bán.

h) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

i) Thông qua hợp đồng vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIETNAM AIRLINES, trừ trường hợp có quy định khác tại các quy chế quản lý nội bộ của VIETNAM AIRLINES; thông qua hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1, điểm o Khoản 2 Điều 23 Điều lệ này và khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

j) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị VIETNAM AIRLINES, cấp Trưởng các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, cấp Trưởng Cơ quan, cấp trưởng Đơn vị phụ thuộc; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia hội đồng thành viên hoặc đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; đề cử người tham gia ứng cử thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát tại doanh nghiệp khác;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của VIETNAM AIRLINES;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của VIETNAM AIRLINES; Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Cơ quan, Đơn vị phụ thuộc của VIETNAM AIRLINES và các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị; Quyết định đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể VIETNAM AIRLINES; yêu cầu phá sản VIETNAM AIRLINES;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị VIETNAM AIRLINES sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của VIETNAM AIRLINES;

r) Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu đối với công ty TNHH một thành viên do VIETNAM AIRLINES đầu tư 100% vốn điều lệ theo quy định của Pháp luật;

s) Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật;

t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ VIETNAM AIRLINES.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị về các nội dung sau:

a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Điều lệ này;

b) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo các giao dịch giữa VIETNAM AIRLINES, công ty con, công ty do VIETNAM AIRLINES nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa VIETNAM AIRLINES với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

d) Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (nếu có);

e) Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc;

f) Kết quả giám sát đối với người điều hành khác;

g) Các kế hoạch trong tương lai;

h) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị.

### **Điều 38. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. VIETNAM AIRLINES có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của VIETNAM AIRLINES theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của VIETNAM AIRLINES và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được VIETNAM AIRLINES mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ VIETNAM AIRLINES.

### **Điều 39. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f) Thay mặt Hội đồng quản trị ký các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị; ký các văn bản khác để xử lý công việc thuộc quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị;

g) Đảm bảo các thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;

h) Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

i) Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các công việc được phân công;

j) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VIETNAM AIRLINES.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 40. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với VIETNAM AIRLINES; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại VIETNAM AIRLINES.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

#### **Điều 41. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian, địa điểm họp;

c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

e) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VIETNAM AIRLINES và pháp luật có liên quan.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VIETNAM AIRLINES.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

#### **Điều 42. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong VIETNAM AIRLINES cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của VIETNAM AIRLINES và của Cơ quan, Đơn vị phụ thuộc trong VIETNAM AIRLINES.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Điều 43. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, .... Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ VIETNAM AIRLINES, Quy chế nội bộ về quản trị VIETNAM AIRLINES.

#### **Điều 44. Người phụ trách quản trị công ty**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký VIETNAM AIRLINES theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của VIETNAM AIRLINES.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa VIETNAM AIRLINES và cổ đông;

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d) Tham dự các cuộc họp;

e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của VIETNAM AIRLINES;

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ VIETNAM AIRLINES;

j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VIETNAM AIRLINES.

### **Chương VIII**

#### **TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

##### **Điều 45. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của VIETNAM AIRLINES phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của VIETNAM AIRLINES. VIETNAM AIRLINES có Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 46. Người điều hành VIETNAM AIRLINES**

1. Người điều hành VIETNAM AIRLINES bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, VIETNAM AIRLINES được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của VIETNAM AIRLINES do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành VIETNAM AIRLINES phải có trách nhiệm để hỗ trợ VIETNAM AIRLINES đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của VIETNAM AIRLINES theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của VIETNAM AIRLINES và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

#### **Điều 47. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của VIETNAM AIRLINES; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Điều lệ này.

4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của VIETNAM AIRLINES mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của VIETNAM AIRLINES;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của VIETNAM AIRLINES;

e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong VIETNAM AIRLINES, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong VIETNAM AIRLINES, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động;

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Quyết định theo thẩm quyền và ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê tài sản và các hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của VIETNAM AIRLINES;

j) Quyết định ban hành các quy chế, quy định nội bộ liên quan đến công việc điều hành của Tổng giám đốc;

k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ VIETNAM AIRLINES và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Tổng giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của VIETNAM AIRLINES theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ VIETNAM AIRLINES, hợp đồng lao động ký với VIETNAM AIRLINES và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định tại khoản này mà gây thiệt hại cho VIETNAM AIRLINES thì Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho VIETNAM AIRLINES.

6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế. Trong thời gian thực hiện thủ tục bổ nhiệm Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị quyết định việc giao nhiệm vụ cho một người quản lý doanh nghiệp hoặc một người điều hành doanh nghiệp khác thực hiện quyền, nghĩa vụ của Tổng giám đốc và đại diện theo pháp luật của VIETNAM AIRLINES.

#### **Điều 48. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng giám đốc**

1. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý VIETNAM AIRLINES, thành viên Ban kiểm soát, người đại diện phần vốn nhà nước tại VIETNAM AIRLINES, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty theo quy định tại điểm b Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp;

c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của VIETNAM AIRLINES.

2. Tổng giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

b) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Có đơn xin từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trước khi ngừng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình ít nhất 45 ngày;

d) Theo quyết định của Hội đồng quản trị;

e) Các trường khác theo quy định pháp luật hiện hành.

### **Chương IX BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 49. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, VIETNAM AIRLINES phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai

mục họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của VIETNAM AIRLINES để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Ban Kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của VIETNAM AIRLINES nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của công ty khác);
- e) Lợi ích có liên quan tới VIETNAM AIRLINES và các bên có liên quan của VIETNAM AIRLINES;
- f) Các thông tin khác (nếu có);
- g) VIETNAM AIRLINES phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát theo nguyên tắc sau:

- a) Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 ứng viên;
- b) Từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 02 ứng viên;
- c) Từ 50% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 03 ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ VIETNAM AIRLINES, Quy chế nội bộ về quản trị VIETNAM AIRLINES và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 50. Thành phần Ban Kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của VIETNAM AIRLINES là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, người đại diện phần vốn Nhà nước tại VIETNAM AIRLINES, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty theo quy định tại Khoản 2 Điều 169 Luật Doanh nghiệp;

d) Không phải là người quản lý VIETNAM AIRLINES; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của VIETNAM AIRLINES;

e) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của VIETNAM AIRLINES;

f) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của VIETNAM AIRLINES trong 03 năm liền trước đó.

3. Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận.

4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ VIETNAM AIRLINES;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

5. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

### **Điều 51. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của VIETNAM AIRLINES.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 52. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành VIETNAM AIRLINES.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của VIETNAM AIRLINES, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của VIETNAM AIRLINES.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của VIETNAM AIRLINES, công việc quản lý, điều hành hoạt động của VIETNAM AIRLINES khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ này.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của VIETNAM AIRLINES.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của VIETNAM AIRLINES.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của VIETNAM AIRLINES.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của VIETNAM AIRLINES để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của VIETNAM AIRLINES; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của VIETNAM AIRLINES, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

13. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
14. Giám sát tình hình tài chính của VIETNAM AIRLINES, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
15. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
16. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ VIETNAM AIRLINES của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
17. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
18. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của VIETNAM AIRLINES, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo các nội dung sau:
  - a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 54 Điều lệ này;
  - b) Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát;
  - c) Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của VIETNAM AIRLINES;
  - d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa VIETNAM AIRLINES, công ty con, công ty do VIETNAM AIRLINES nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác VIETNAM AIRLINES và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa VIETNAM AIRLINES với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
  - e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;
  - f) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.
19. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của VIETNAM AIRLINES lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của VIETNAM AIRLINES trong giờ làm việc.
20. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của VIETNAM AIRLINES.
21. Có quyền được cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 171 Luật Doanh nghiệp.
22. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

### **Điều 53. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

### **Điều 54. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của VIETNAM AIRLINES theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của VIETNAM AIRLINES.

## **Chương X**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của VIETNAM AIRLINES.

### **Điều 55. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của VIETNAM AIRLINES.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

về các giao dịch giữa VIETNAM AIRLINES, công ty con, công ty khác do VIETNAM AIRLINES nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, VIETNAM AIRLINES phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa VIETNAM AIRLINES với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

#### **Điều 56. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. VIETNAM AIRLINES bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do VIETNAM AIRLINES là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được VIETNAM AIRLINES ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của VIETNAM AIRLINES, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của VIETNAM AIRLINES trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. VIETNAM AIRLINES có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **CHƯƠNG XI QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY**

### **Điều 57. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ VIETNAM AIRLINES, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của VIETNAM AIRLINES.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của VIETNAM AIRLINES, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của VIETNAM AIRLINES vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. VIETNAM AIRLINES phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ VIETNAM AIRLINES phải được công bố trên trang thông tin điện tử của VIETNAM AIRLINES.

## **Chương XII CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **Điều 58. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội,

phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của VIETNAM AIRLINES với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của VIETNAM AIRLINES và quy định pháp luật hiện hành.

### **Chương XIII PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

#### **Điều 59. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của VIETNAM AIRLINES.

2. VIETNAM AIRLINES không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, VIETNAM AIRLINES phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp VIETNAM AIRLINES đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, VIETNAM AIRLINES không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền VIETNAM AIRLINES đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **Chương XIV TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN**

#### **Điều 60. Tài khoản ngân hàng**

1. VIETNAM AIRLINES mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.



2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, VIETNAM AIRLINES có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. VIETNAM AIRLINES tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà VIETNAM AIRLINES mở tài khoản.

#### **Điều 61. Năm tài chính**

Năm tài chính của VIETNAM AIRLINES bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 hằng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm.

#### **Điều 62. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán VIETNAM AIRLINES sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.

2. VIETNAM AIRLINES lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của VIETNAM AIRLINES.

3. VIETNAM AIRLINES sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp VIETNAM AIRLINES có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

### **Chương XV**

#### **CHUYỂN NHƯỢNG VỐN RA NGOÀI VIETNAM AIRLINES**

##### **Điều 63. Chuyển nhượng vốn ra ngoài VIETNAM AIRLINES**

1. Việc chuyển nhượng các khoản đầu tư vốn ra ngoài VIETNAM AIRLINES (bao gồm cả việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần, quyền góp vốn vào công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn) thực hiện theo quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định hiện hành của pháp luật và đảm bảo các nguyên tắc sau:

a) Tuân thủ quy định tại Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, quy định pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán, đầu tư, quản lý ngoại hối và quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Phản ánh đầy đủ giá trị thực tế doanh nghiệp, bao gồm cả giá trị quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

c) Bảo đảm nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch.

2. Hội đồng quản trị quy định chi tiết phương thức, trình tự, thủ tục và các nội dung khác có liên quan đến chuyển nhượng các khoản đầu tư vốn ra ngoài VIETNAM AIRLINES.

## **Chương XVI**

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **Điều 64. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. VIETNAM AIRLINES phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. VIETNAM AIRLINES công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của VIETNAM AIRLINES.

3. VIETNAM AIRLINES phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 65. Báo cáo thường niên**

VIETNAM AIRLINES phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## **Chương XVII**

### **KIỂM TOÁN CÔNG TY**

#### **Điều 66. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của VIETNAM AIRLINES cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của VIETNAM AIRLINES.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của VIETNAM AIRLINES được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của VIETNAM AIRLINES.

## **Chương XVIII**

### **DẤU CỦA VIETNAM AIRLINES**

#### **Điều 67. Dấu của VIETNAM AIRLINES**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

3102  
 ĐNG  
 NG  
 NGVI  
 TCP  
 TỐ H

2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của VIETNAM AIRLINES, chi nhánh, văn phòng đại diện của VIETNAM AIRLINES.

3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương IX GIẢI THỂ VIETNAM AIRLINES**

### **Điều 68. Giải thể VIETNAM AIRLINES**

1. VIETNAM AIRLINES có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

- a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- b) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
- c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể VIETNAM AIRLINES do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

### **Điều 69. Thanh lý**

1. Sau khi có quyết định giải thể VIETNAM AIRLINES, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của VIETNAM AIRLINES hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được VIETNAM AIRLINES ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của VIETNAM AIRLINES.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt VIETNAM AIRLINES trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý VIETNAM AIRLINES trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a) Các chi phí thanh lý;
- b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c) Nợ thuế;
- d) Các khoản nợ khác của VIETNAM AIRLINES;
- e) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

## **Chương XX**

### **GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

#### **Điều 70. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của VIETNAM AIRLINES, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VIETNAM AIRLINES, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

a) Cổ đông với VIETNAM AIRLINES;

b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

## **Chương XXI**

### **BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

#### **Điều 71. Điều lệ VIETNAM AIRLINES**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của VIETNAM AIRLINES chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của VIETNAM AIRLINES.

## **Chương XXII**

### **NGÀY HIỆU LỰC**

#### **Điều 72. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm 22 Chương, 72 Điều được Đại hội đồng cổ đông VIETNAM AIRLINES nhất trí thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại thành phố Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 1531/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng quản trị (theo ủy



quyền tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021), Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025; Nghị quyết số 1979/NQ-HĐQT/TCTHK ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng quản trị (theo ủy quyền tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025) và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 6 năm 2026.

2. Điều lệ được lập thành 05 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VIETNAM AIRLINES.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của VIETNAM AIRLINES.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ VIETNAM AIRLINES có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Lê Hồng Hà**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

-----

**CHARTER OF**  
**VIETNAM AIRLINES JSC**

Hanoi, 28 June, 2026

## TABLE OF CONTENTS

INTRODUCTION 5	
CHAPTER I. DEFINITION OF TERMS IN THE CHARTER.....	5
Article 1. Interpretation of terms .....	5
CHAPTER II. NAME, FORM, HEADQUARTERS, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATIONS, TERM OF OPERATIONS AND LEGAL REPRESENTATIVES OF VIETNAM AIRLINES.....	7
Article 2. Name, form, headquarters, branches, representative offices, business locations and term of operation of VIETNAM AIRLINES.....	7
Article 3. Legal representative of VIETNAM AIRLINES.....	8
Article 4. Responsibilities of the legal representative of VIETNAM AIRLINES .....	9
CHAPTER III. OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATIONS OF THE COMPANY.....	9
Article 5. Business lines of VIETNAM AIRLINES .....	9
Article 6. Objectives, scope of business and operations of VIETNAM AIRLINES.....	12
CHAPTER IV. CHARTER CAPITAL, SHARES .....	12
Article 7. Charter capital, shares .....	12
Article 8. Share Offering .....	14
Article 9. Repurchase of shares according to the decision of VIETNAM AIRLINES ...	14
Article 10. Repurchase of shares at the request of shareholders .....	15
Article 11. Share certificates .....	15
Article 12. Other securities certificates .....	16
Article 13. Transfer of shares .....	16
Article 14. Inheritance and donation of shares .....	16
Article 15. Shareholder register .....	16
Article 16. Limits on share ownership.....	17
CHAPTER V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE, MANAGEMENT AND CONTROL .	17
Article 17. Organizational structure, management and control.....	17
The organizational structure, management and control of VIETNAM AIRLINES includes:.....	17
1. General Meeting of Shareholders.....	17
2. Board of Management.....	17
3. Board of Controllers.....	17
CHAPTER VI. SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS.....	17
Article 18. Rights of shareholders .....	17
Article 19. Obligations of shareholders.....	20
Article 20. Authorized representative of an organization shareholder.....	21
Article 21. Responsibilities of the authorized representative of an organizational shareholder.....	22
Article 22. General Meeting of Shareholders.....	22
Article 23. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders.....	23
Article 24. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders.....	26
Article 25. Change of rights .....	26
Article 26. Convening, agenda and notice of invitation to the General Meeting of Shareholders .....	27
Article 27. Conditions for holding a General Meeting of Shareholders.....	29
Article 28. Procedures for holding meetings and voting at the General Meeting of Shareholders .....	29

Article 29. Conditions for the Resolution of the General Meeting of Shareholders to be passed .....	31
Article 30. Authority and procedures for obtaining written opinions of shareholders to approve Resolutions of the General Meeting of Shareholders .....	32
Article 31. Resolutions and Minutes of the General Meeting of Shareholders .....	34
Article 32. Request to annul the Resolution of the General Meeting of Shareholders.....	35
<b>CHAPTER VII. BOARD OF MANAGEMENT .....</b>	<b>36</b>
Article 33. Candidacy and nomination of members of the Board of Management.....	36
Article 34. Composition and term of office of members of the Board of Management ..	37
Article 35. Standards and conditions for membership of the Board of Management .....	37
Article 36. Dismissal, removal, and replacement of members of the Board of Management .....	38
Article 37. Powers and obligations of the Board of Management.....	39
Article 38. Remuneration, bonuses and other benefits of members of the Board of Management .....	41
Article 39. Chairman of the Board of Management .....	42
Article 40. Meeting of the Board of Management.....	43
Article 41. Minutes of Board of Management meetings .....	45
Article 42. Right to information of members of the Board of Management .....	46
Article 43. Subcommittees under the Board of Management .....	46
Article 44. Person in charge of corporate governance.....	46
<b>CHAPTER VIII. PRESIDENT &amp; CEO AND OTHER BUSINESS EXECUTIVES .....</b>	<b>47</b>
Article 45. Organization of the management apparatus .....	47
Article 46. VIETNAM AIRLINES's Business Executives.....	47
Article 47. Appointment, dismissal, duties and powers of the President & CEO .....	48
Article 48. Standards and conditions for being a President & CEO.....	49
<b>CHAPTER IX. BOARD OF CONTROLLERS .....</b>	<b>50</b>
Article 49. Nomination and candidacy for members of the Board of Controllers (Controllers) .....	50
Article 50. Composition of the Board of Controllers .....	51
Article 51. Head of the Board of Controllers .....	51
Article 52. Rights and obligations of the Board of Controllers.....	52
Article 53. Meetings of the Board of Controllers .....	54
Article 54. Salaries, remuneration, bonuses and other benefits of members of the Board of Controllers.....	54
<b>Chapter X. RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF MANAGEMENT, MEMBERS OF THE BOARD OF CONTROLLERS, PRESIDENT &amp; CEO AND OTHER BUSINESS EXECUTIVES.....</b>	<b>55</b>
Article 55. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest.....	55
Article 56. Liability for damages and compensation.....	56
<b>CHAPTER XI. RIGHT TO SEARCH COMPANY BOOKS AND RECORDS.....</b>	<b>56</b>
Article 57. Right to search books and records.....	56
<b>CHAPTER XII. EMPLOYEES AND TRADE UNIONS.....</b>	<b>57</b>
Article 58. Employees and Trade Unions.....	57
<b>Chapter XIII. PROFIT DISTRIBUTION.....</b>	<b>58</b>
Article 59. Profit distribution .....	58
<b>Chapter XIV. BANK ACCOUNTS, FISCAL YEAR AND FINANCIAL AND ACCOUNTING REGIME .....</b>	<b>58</b>
Article 60. Bank accounts.....	58
Article 61. Fiscal year.....	59
Article 62. Accounting regime .....	59

CHAPTER XV. CAPITAL TRANSFER OUTSIDE VIETNAM AIRLINES .....	59
Article 63. Capital transfer out of VIETNAM AIRLINES .....	59
CHAPTER XVI. FINANCIAL REPORTS, ANNUAL REPORTS AND RESPONSIBILITIES FOR INFORMATION DISCLOSURE.....	60
Article 64. Annual, semi-annual and quarterly financial reports .....	60
Article 65. Annual Report .....	60
CHAPTER XVII. COMPANY AUDIT .....	60
Article 66. Audit.....	60
CHAPTER XVIII. SEAL OF VIETNAM AIRLINES .....	61
Article 67. Seal of VIETNAM AIRLINES .....	61
CHAPTER XIX. DISCLOSURE OF VIETNAM AIRLINES .....	61
Article 68. Dissolution of VIETNAM AIRLINES.....	61
Chapter XX. RESOLUTION OF INTERNAL DISPUTES.....	62
Article 70. Resolution of internal disputes .....	62
CHAPTER XXI. SUPPLEMENTS AND AMENDMENTS TO THE CHARTER.....	62
Article 71. Charter of VIETNAM AIRLINES .....	62
CHAPTER XXII. EFFECTIVE DATE.....	63
Article 72. Effective date.....	63

## **INTRODUCTION**

This Charter is approved by Resolution No. 02/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated July 14, 2021; amended and supplemented by Resolution No. 1531/NQ-HĐQT/TCTHK dated October 27, 2021 of the Board of Management (as authorized in Resolution No. 02/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated July 14, 2021), Resolution No. 04/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated December 14, 2021, Resolution No. 02/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated June 28, 2022, Resolution No. 04/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated June 25, 2025, Resolution No. 1979/NQ-HĐQT/TCTHK dated November 7, 2025 of the Board of Management (as authorized by Resolution No. 02/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated May 15, 2025) and Resolution No. 02/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated June 28, 2026.

### **Chapter I**

#### **DEFINITION OF TERMS IN THE CHARTER**

##### **Article 1. Interpretation of terms**

1. In this Charter, the following terms are construed as follows:

a) VIETNAM AIRLINES JSC - JSC (hereinafter referred to as VIETNAM AIRLINES) is the parent company in the parent company - subsidiary group of VIETNAM AIRLINES JSC;

b) Charter capital is the total par value of sold shares and as prescribed in Article 7 of this Charter;

c) Voting capital is the equity capital, according to which the owner has the right to vote on matters under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders;

d) Enterprise Law is Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;

e) Securities Law is Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019;

f) Vietnam is the Socialist Republic of Vietnam;

g) Establishment date is the date on which VIETNAM AIRLINES is first granted the Certificate of Enterprise Registration (Certificate of Business Registration and equivalent documents);

h) Business Executives are the President & CEO, Executive Vice President & CEO, Chief Accountant of VIETNAM AIRLINES;

i) Enterprise Managers are the managers of VIETNAM AIRLINES, including the Chairman of the Board of Management, members of the Board of Management, President & CEO, Executive Vice President & CEO and Chief Accountant of VIETNAM AIRLINES;

j) Related Person is an individual or organization specified in Clause 46, Article 4 of the Law on Securities;

k) Shareholder is an individual or organization owning at least one share of a joint stock company;

l) Major shareholder is a shareholder specified in Clause 18, Article 4 of the Law on Securities;

m) Term of operation is the period of operation of VIETNAM AIRLINES as stipulated in Article 2 of this Charter;

n) Stock exchange is the Vietnam Stock Exchange and its subsidiaries;

o) Shares sold are shares entitled to be offered for sale which have been fully paid by shareholders to VIETNAM AIRLINES;

p) Shares entitled to be offered for sale are the total number of shares of all types that the General Meeting of Shareholders decides to offer for sale to raise capital;

q) Unsold shares are shares entitled to be offered for sale and have not been paid for to VIETNAM AIRLINES;

r) Subsidiary is a company in one of the following cases:

(i) VIETNAM AIRLINES owns more than 50% of the charter capital or total common shares of that company;

(ii) VIETNAM AIRLINES has the right to directly or indirectly decide to appoint the majority or all members of the board of management, the Director/ General Director of that company;

(iii) VIETNAM AIRLINES has the right to decide to amend and supplement the charter of that company.

s) Affiliate is a company with shares or contributed capital below the controlling level of VIETNAM AIRLINES and Subsidiary; a company without contributed capital of VIETNAM AIRLINES and Subsidiary, voluntarily participating in an association in the form of an association contract and having a long-term relationship in terms of economic benefits, technology, market, and other services with VIETNAM AIRLINES or Subsidiary;

t) Shares are certificates issued by VIETNAM AIRLINES, book entries or electronic data confirming ownership of one or more shares of VIETNAM AIRLINES. The share ownership certificate includes the contents specified in Article 121 of the Enterprise Law;

u) The General Meeting of Shareholders includes all shareholders with voting rights of VIETNAM AIRLINES;

v) The Board of Management is the Board of Management of VIETNAM AIRLINES;

w) The Board of Controllers is the Board of Controllers of VIETNAM AIRLINES;

x) The President & CEO is the President & CEO of VIETNAM AIRLINES;

y) Units are dependent accounting units, branches, representative offices and public service units within the organizational structure of VIETNAM AIRLINES;

z) Departments are Corporate Affairs, professional departments and equivalent agencies established by the Board of Management of VIETNAM AIRLINES;

aa) The shareholder register is a written document, an electronic data file or both as prescribed in Article 15 of this Charter;

bb) A non-executive member of the Board of Management is a member of the Board of Management who is not the President & CEO, Executive Vice President & CEO, or Chief Accountant;

cc) Laws are all legal documents prescribed in the Law on Promulgation of Legal Documents No. 80/2015/QH13 dated June 22, 2015 and the Law on Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Promulgation of Legal Documents No. 63/2020/QH14 dated June 18, 2020.

2. In this Charter, references to one or more other provisions or documents include amendments, supplements or replacement documents.

3. The titles (Chapters, Sections, Articles of this Charter) are used for convenience in understanding the content and do not affect the content of this Charter.

4. Other words or terms defined in the Civil Code and the Law on Enterprises and other legal documents (if not inconsistent with the subject or context) will have the same meaning in this Charter.

## **Chapter II**

### **NAME, FORM, HEADQUARTERS, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATIONS, TERM OF OPERATIONS AND LEGAL REPRESENTATIVES OF VIETNAM AIRLINES**

#### **Article 2. Name, form, headquarters, branches, representative offices, business locations and term of operation of VIETNAM AIRLINES**

1. Company name:

- Company name in Vietnamese: VIETNAM AIRLINES JSC;

- Company name in foreign language: VIETNAM AIRLINES JSC;

- Abbreviated company name: VIETNAM AIRLINES;

- Trading name: VIETNAM AIRLINES JSC;

2. VIETNAM AIRLINES is a joint stock company with legal status in accordance with current laws of Vietnam.

3. Registered office of VIETNAM AIRLINES:

- Head office address: No. 200 Nguyen Son Street, Bo De Ward, Hanoi;

- Phone: (84-024) 38272289;

- Fax: (84-024) 38722375;

- E-mail: [vanthu.corp@vietnamairlines.com](mailto:vanthu.corp@vietnamairlines.com)

- Website: <http://www.vietnamairlines.com>

4. The symbol “Golden Lotus” and the phrase “Vietnam Airlines” below have been registered for protection in accordance with the laws of Vietnam and other countries, from time to time.



5. VIETNAM AIRLINES may establish branches and representative offices in the business area to carry out the operational objectives of VIETNAM AIRLINES in accordance with the decision of the Board of Management and within the scope permitted by law.

6. Unless terminated in accordance with the provisions of Article 68 of this Charter, the term of operation of VIETNAM AIRLINES is indefinite.

### **Article 3. Legal representative of VIETNAM AIRLINES**

1. The legal representative of VIETNAM AIRLINES is an individual representing VIETNAM AIRLINES to exercise the rights and obligations arising from transactions of VIETNAM AIRLINES, representing VIETNAM AIRLINES as a person requesting settlement of civil matters, plaintiff, defendant, person with related rights and obligations before the Arbitration, Court and other rights and obligations as prescribed by law.

2. VIETNAM AIRLINES has one legal representative who is the President & CEO.

3. When leaving Vietnam, the President & CEO must authorize in writing another individual residing in Vietnam to exercise the rights and obligations of the legal representative. In this case, the President & CEO shall still be responsible for the exercise of the authorized rights and obligations.

4. In case the authorization period as prescribed in Clause 3 of this Article expires and the President & CEO has not returned to Vietnam and there is no other authorization, the authorized person shall continue to exercise the rights and obligations of the legal representative until the President & CEO returns to work at VIETNAM AIRLINES or until the Board of Management decides to appoint another person as the legal representative of VIETNAM AIRLINES.

5. In case the President & CEO is absent from Vietnam for more than 30 days without authorizing another person to exercise the rights and obligations of the legal representative of VIETNAM AIRLINES or dies, goes missing, is being prosecuted for criminal liability, is detained, is serving a prison sentence, is serving an administrative measure at a compulsory drug rehabilitation facility, a compulsory education facility, is limited or loses civil capacity, has difficulty in cognition, controlling behavior, is prohibited by the Court from holding a position, practicing a profession or doing certain work or is no longer working for VIETNAM AIRLINES, the Board of Management shall appoint another person to be the legal representative of VIETNAM AIRLINES.

#### **Article 4. Responsibilities of the legal representative of VIETNAM AIRLINES**

1. The legal representative of VIETNAM AIRLINES has the following responsibilities:

a) Exercise assigned rights and obligations honestly, carefully and to the best of our ability to ensure the legitimate interests of VIETNAM AIRLINES;

b) Be loyal to the interests of VIETNAM AIRLINES; do not abuse your position, title and use information, know-how, business opportunities, or other assets of VIETNAM AIRLINES for personal gain or to serve the interests of other organizations or individuals;

c) Timely, fully and accurately notify VIETNAM AIRLINES of the enterprises in which they or their Related Persons own or have capital contributions in accordance with the provisions of the Law on Enterprises and this Charter.

2. The legal representative of VIETNAM AIRLINES shall be personally liable, in accordance with the law, for any damages incurred by VIETNAM AIRLINES due to violations of the responsibilities stipulated in Clause 1 of this Article.

### **Chapter III**

#### **OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATIONS OF THE COMPANY**

##### **Article 5. Business lines of VIETNAM AIRLINES**

1. Air passenger transport (air transport for passengers), air cargo transport (transportation of luggage, goods, parcels, postal items, letters).

2. Direct support service activities for air transport: (i) General aviation activities (flight calibration of air navigation stations, repair and maintenance of high-voltage power lines, oil and gas services, afforestation, environmental inspection, medical emergency, flights serving political, economic and social tasks); (ii) Other specialized aviation services; (iii) commercial services, hotels, online duty-free sales and at quarantine areas at international airport gates, on aircraft, in provinces and cities (excluding the exercise of export rights, import rights, and distribution rights for goods on the List of goods that foreign service providers are not allowed to exercise export rights, import rights, and distribution rights); (iv) Providing technical services for ground trade; services at passenger terminals, cargo terminals, in the city and parking services at airports; other services for passengers, goods departing, arriving and transiting of domestic and international airlines; (v) Implementing programs related to accumulation, conversion, distribution, transaction of miles, Frequent Flyer cards and products related to Frequent Flyer programs.

3. Repair and maintenance of means of transport (excluding cars, motorcycles, and other motor vehicles): maintenance of aircraft, engines, spare parts, supplies, aviation equipment, equipment for ground commercial technical services and other technical equipment.

4. Production of measuring, testing, orientation and control equipment: Production of components, spare parts, supplies for aircraft, technical equipment and other contents in

the field of aviation industry; Providing technical services and spare parts for domestic and foreign airlines.

5. Other supporting services related to transportation: (i) Freight forwarding services; (ii) Investment and exploitation of technical infrastructure at airports (passenger and cargo terminals, technical infrastructure and synchronous services in the air transport chain); (iii) Multimodal transport; (iv) Logistics (excluding inspection and certification services for means of transport).

6. Production of aircraft, spacecraft and related machinery: Export and import of aircraft, engines, spare parts, aviation equipment, equipment serving the aviation transport chain and other items as prescribed by the State to serve the aviation transport of VIETNAM AIRLINES; Rent, lease, hire-purchase and purchase, sale of aircraft, engines, spare parts, aviation equipment, training equipment and other equipment serving the aviation transport chain.

7. Primary training: Vocational education.

8. Advertising, communication.

9. Event organization.

10. Restaurants and mobile catering services (production, processing, export, import of food and beverages).

11. Commodity brokerage and auction agency: Agency services for airlines, aircraft manufacturers, engines, equipment, aircraft spare parts, domestic and foreign transportation companies.

12. Other aviation services in accordance with the provisions of the Law.

13. Business management consulting and other management consulting activities: Investment, management of investment capital and direct production and business; Investment abroad; Mergers and Acquisitions; Contributing capital, buying shares or transferring capital contributions, selling shares (Excluding: legal consulting, financial consulting, tax consulting, accounting, auditing, securities).

14. Printing: packaging printing (except for types prohibited by the state).

15. Construction of residential houses.

16. Construction of non-residential houses.

17. Architectural activities and related technical consultancy (construction consultancy excluding construction design).

18. Other human resource provision: Provision and management of labor resources (excluding services for sending workers abroad under contract).

19. Other remaining professional, scientific and technological activities not classified elsewhere.

20. Real estate business; Investment in houses and construction works for lease; Investment in land improvement and investment in infrastructure works on leased land to lease land with infrastructure.

21. Other remaining business support service activities not classified elsewhere: E-commerce service business.
22. Telecommunications business: (i) Wired telecommunications activities; (ii) Wireless telecommunications activities; (iii) Satellite telecommunications activities; and (iv) Other telecommunications activities, in-flight connection services.
23. Leasing of machinery, equipment and other tangible goods without operators.
24. Leasing of motor vehicles.
25. Operation of sports facilities such as swimming pools, tennis courts, volleyball, basketball, football, table tennis, badminton, operation of fitness centers.
26. Sports and recreation education: teaching sports activities.
27. Other education not elsewhere classified: training in booking and ticketing, soft skills training, life training, life skills education activities.
28. Other educational support activities.
29. Insurance agency business (including introducing insurance products, arranging, concluding insurance contracts, collecting insurance premiums).
30. Other tourism-related activities: Hotel reservations, car rentals, and travel insurance purchases are sold as supplementary products. Specifically, these are products provided by third-party partners, with VIETNAM AIRLINES acting only as a distributor and earning commissions based on passenger choices and additional payments (the company only provides inbound tourism services to Vietnam and domestic travel services for tourists entering Vietnam as part of the inbound tourism service).
31. Travel agency: Transporting tourists, developing tourist areas and tourist attractions, travel agency and other tourism service businesses (enterprises only provide services to bring tourists to Vietnam (inbound) and domestic travel for tourists to Vietnam as part of services to bring tourists to Vietnam).
32. Tour operation: Travel services; tourism service business; package product business including air tickets and hotels with additional insurance, car rental, entertainment services such as transit services, sightseeing tours, golf (enterprises only provide services to bring tourists to Vietnam (inbound) and domestic travel for tourists to Vietnam as part of services to bring tourists to Vietnam).
33. Hotels and similar accommodation services: Tourist accommodation business.
34. Retail Intermediary Services
  - a) Retail sales by mail order or internet (excluding auction activities and the exercise of export, import, and distribution rights for goods on the List of Goods for which foreign service providers are not permitted to exercise export, import, or distribution rights).
  - b) Retail sales of goods by other methods such as direct sales or delivery to addresses, sales through vending machines, etc. (excluding auction activities and the exercise of export, import, and distribution rights for goods on the List of Goods for which foreign service providers are not permitted to exercise export, import, or distribution rights).

35. Delivery: Receiving, sorting, transporting and distributing (domestic or international) letters, postal items, parcels; Door-to-door delivery service.

36. Postal service business (excluding public postal services).

37. Road passenger transport within the city and suburbs (excluding transport by bus): Passenger transport by taxi.

38. Other road passenger transport: Passenger transport by intra-provincial and inter-provincial passenger cars.

39. Road freight transport: Freight transport by other types of cars (excluding specialized cars).

40. Video film and television program production activities (excluding press activities).

41. Video film and television program distribution activities (excluding press activities).

42. Business activities in other fields not prohibited by law.

#### **Article 6. Objectives, scope of business and operations of VIETNAM AIRLINES**

1. The objectives of VIETNAM AIRLINES are: to become an aviation group holding the number one position and market share in Vietnam; to be the national airline, the main transport force in Vietnam, the leading airline in Asia, trusted and chosen by customers; to provide high-quality aviation services, best meeting the diverse needs of customers; to create a friendly, professional, efficient working environment, with many development opportunities for employees; to do business effectively, ensuring sustainable benefits for shareholders and to be a reliable reserve force for national security and defense.

2. VIETNAM AIRLINES is permitted to conduct business activities in the fields specified in this Charter, which have been registered, notified of changes to the registration content to the business registration authority and published on the National Business Registration Information Portal. In case VIETNAM AIRLINES conducts business in the field of conditional investment and business, VIETNAM AIRLINES must satisfy all business conditions as prescribed by the Investment Law and relevant specialized laws.

### **Chapter IV**

#### **CHARRET CAPITAL, SHARES**

##### **Article 7. Charter capital, shares**

1. The charter capital of VIETNAM AIRLINES is 31,114,982,110,000 (In words: Thirty-one thousand one hundred fourteen billion nine hundred eighty-two million one hundred and ten thousand dong).

The total charter capital of VIETNAM AIRLINES is divided into 3,111,498,211 shares (In words: Three billion one hundred eleven million four hundred ninety-eight thousand two hundred and eleven shares) with a par value of 10,000 dong/share..

2. Charter capital is accounted for in Vietnamese Dong (VND).
3. Charter capital is used for purposes prescribed by law.
4. VIETNAM AIRLINES may change its charter capital when approved by the General Meeting of Shareholders and in accordance with the provisions of law.
5. VIETNAM AIRLINES may reduce its charter capital in the following cases:
  - a) According to the decision of the General Meeting of Shareholders, VIETNAM AIRLINES shall return a part of the contributed capital to shareholders in proportion to their ownership ratio in VIETNAM AIRLINES when VIETNAM AIRLINES ensures full payment of debts and other property obligations after returning to shareholders;
  - b) VIETNAM AIRLINES shall repurchase the sold shares in accordance with the provisions of Articles 9 and 10 of this Charter;
  - c) VIETNAM AIRLINES shall refund capital contributions upon request and under the conditions stated in the share certificates to shareholders holding shares entitled to redemption as stipulated in the Enterprise Law and the VIETNAM AIRLINES Charter.
- The reduction of the charter capital of VIETNAM AIRLINES must ensure that the charter capital after reduction is not lower than the legal capital as prescribed by law (if any).
6. The shares of VIETNAM AIRLINES on the date of approval of this Charter are common shares. The rights and obligations of shareholders holding each type of shares are stipulated in Articles 18 and 19 of this Charter.
7. VIETNAM AIRLINES may issue other types of preferred shares after approval by the General Meeting of Shareholders and in accordance with the provisions of law. Owners of preferred shares are called preferred shareholders.
8. The person entitled to purchase dividend preference shares, redeemable preference shares and other preference shares shall be decided by the General Meeting of Shareholders.
9. Each share of the same type shall give the owner of that share equal rights, obligations and benefits.
10. Common shares cannot be converted into preference shares. Preference shares may be converted into common shares by resolution of the General Meeting of Shareholders.
11. Common shares must be offered to existing shareholders in proportion to their ownership of common shares in VIETNAM AIRLINES, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders. The number of shares that shareholders do not register to buy in full will be decided by the Board of Management of VIETNAM AIRLINES. The Board of Management may distribute such shares to shareholders and others with conditions no more favorable than those offered to existing shareholders, unless otherwise approved by the General Meeting of Shareholders.
12. VIETNAM AIRLINES may purchase shares issued by VIETNAM AIRLINES in the manners prescribed in this Charter and current laws.
13. VIETNAM AIRLINES may issue other types of securities in accordance with the

provisions of law.

### **Article 8. Share Offering**

1. Share Offering is the act of VIETNAM AIRLINES increasing the number of shares and types of shares it is entitled to offer to increase its charter capital.

2. Forms of offering shares:

- a) Offering shares to existing shareholders;
- b) Offering shares privately;
- c) Offering shares to the public.

3. Offering shares of VIETNAM AIRLINES shall be carried out in accordance with the provisions of the law on securities.

4. VIETNAM AIRLINES shall register changes to its charter capital within 10 days from the date of completion of the share offering.

### **Article 9. Repurchase of shares according to the decision of VIETNAM AIRLINES**

VIETNAM AIRLINES has the right to repurchase no more than 30% of the total number of common shares sold, part or all of the preferred dividend shares sold according to the following provisions:

1. The Board of Management has the right to decide to repurchase no more than 10% of the total number of shares of each type offered for sale in every 12 months. In other cases, the repurchase of shares is decided by the General Meeting of Shareholders.

2. The Board of Management decides the repurchase price of shares. For common shares, the repurchase price shall not be higher than the market price at the time of repurchase, except for the case specified in Clause 3 of this Article. For other types of shares, the repurchase price shall not be lower than the market price.

3. VIETNAM AIRLINES may repurchase shares of each shareholder corresponding to their share ownership ratio in VIETNAM AIRLINES in accordance with the following procedures:

a) The decision to repurchase shares of VIETNAM AIRLINES must be notified by a method that ensures it reaches all shareholders within 30 days from the date the decision is approved. The notice must include the name and address of VIETNAM AIRLINES's head office, the total number of shares and types of shares to be repurchased, the repurchase value, the payment procedures and deadlines, and the procedures and deadlines for shareholders to sell their shares to VIETNAM AIRLINES;

b) Shareholders agreeing to resell their shares must send a written consent to sell their shares by a method that ensures it reaches VIETNAM AIRLINES within 30 days from the date of notification. The written consent to sell shares must include the full name, contact address, legal document number of the individual shareholder; name, enterprise code or legal document number of the organization, head office address of the shareholder which is an organization; number of shares owned and number of shares agreed to be sold; payment method, signature of the shareholder or the shareholder's legal representative. VIETNAM AIRLINES will only repurchase shares within the above time

limit.

4. In addition to the above provisions, the repurchase of shares by VIETNAM AIRLINES must also comply with the provisions of Article 36 of the Securities Law.

5. Conditions for payment and handling of repurchased shares shall comply with the provisions of Article 134 of the Enterprise Law.

#### **Article 10. Repurchase of shares at the request of shareholders**

1. Shareholders who have voted against the resolution on the reorganization of VIETNAM AIRLINES or changes in the rights and obligations of shareholders as stipulated in this Charter have the right to request VIETNAM AIRLINES to buy back their shares. The request must be in writing, clearly stating the name and address of the shareholder, the number of shares of each type, the intended selling price, and the reason for requesting VIETNAM AIRLINES to buy back. The request must be sent to VIETNAM AIRLINES within 10 days from the date the General Meeting of Shareholders passes the resolution on the matters stipulated in this clause.

2. VIETNAM AIRLINES must repurchase shares at the request of shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article at market price within 90 days from the date of receipt of the request. In case of failure to reach an agreement on the price, the parties may request a professional valuation organization to determine the price. VIETNAM AIRLINES shall introduce at least 03 valuation organizations for shareholders to choose from and that choice shall be the final decision.

3. The conditions for payment and handling of repurchased shares shall be implemented in accordance with the provisions of Article 134 of the Law on Enterprises and Article 36 of the Law on Securities.

#### **Article 11. Share certificates**

1. Shareholders of VIETNAM AIRLINES are issued share certificates corresponding to the number of shares and types of shares owned.

2. Shares are securities that confirm the legal rights and interests of the owner to a part of the equity capital of the issuing organization. Shares must have full contents as prescribed in Clause 1, Article 121 of the Law on Enterprises.

3. Within 10 days from the date of submission of a complete application for transfer of ownership of shares as prescribed by VIETNAM AIRLINES or within 05 days from the date of full payment for the purchase of shares as prescribed in the share issuance plan of VIETNAM AIRLINES (or another period as prescribed by the issuance terms), the owner of the shares shall be issued a share certificate. The owner of the shares shall not have to pay VIETNAM AIRLINES for the cost of printing the share certificate.

4. In case the shares are lost, damaged or otherwise destroyed, the shareholder shall be reissued a share certificate by VIETNAM AIRLINES upon the request of that shareholder. The request of the shareholder must include the following contents:

- a) Information about shares that have been lost, damaged or destroyed in other forms;
- b) Commitment to take responsibility for disputes arising from the reissuance of new shares.

5. In case of errors in the content and form of shares issued by VIETNAM AIRLINES, the rights and interests of the owner of such shares shall not be affected. The legal representative of VIETNAM AIRLINES shall be responsible for damages caused by such errors.

#### **Article 12. Other securities certificates**

Bond certificates or other securities certificates of VIETNAM AIRLINES are issued with the signature of the legal representative and the seal of VIETNAM AIRLINES.

#### **Article 13. Transfer of shares**

1. All shares are freely transferable unless otherwise provided by this Charter and the law. Shares listed and registered for trading on the Stock Exchange are transferred in accordance with the provisions of the law on securities and the securities market.

2. The transfer of shares that have not been listed or registered for trading on the stock exchange shall be carried out by contract. The transfer documents must be signed by the transferor and the transferee or their authorized representatives.

3. Shares that have not been fully paid for shall not be transferred and shall not enjoy related rights such as the right to receive dividends, the right to receive shares issued to increase share capital from equity capital, the right to purchase newly offered shares and other rights as prescribed by law.

#### **Article 14. Inheritance and donation of shares**

1. In case an individual shareholder dies, the heir according to the will or law of that shareholder becomes a shareholder of VIETNAM AIRLINES.

2. In case an individual shareholder dies without an heir, the heir refuses to receive the inheritance or is deprived of the right to inherit, the number of shares of that shareholder shall be resolved according to the provisions of the law on civil matters.

3. Shareholders have the right to donate part or all of their shares in VIETNAM AIRLINES to other individuals or organizations; use shares to pay debts. Individuals and organizations that are donated or receive debt payment in shares will become shareholders of VIETNAM AIRLINES.

4. Individuals and organizations that receive shares in the cases specified in this Article and Article 13 of this Charter will only become VIETNAM AIRLINES shareholders from the time their information specified in Clause 2, Article 122 of the Law on Enterprises is fully recorded in the shareholder register.

#### **Article 15. Shareholder register**

1. The shareholder register is established and kept in the form of a paper document or an electronic data set recording information on share ownership of VIETNAM AIRLINES shareholders.

2. The shareholder register includes the following main contents:

a) Name and head office address of VIETNAM AIRLINES;

b) Total number of shares authorized to be offered for sale, types of shares authorized to be offered for sale and number of shares authorized to be offered for sale of each type;

- c) Total number of shares sold of each type and value of contributed equity capital;
- d) Full name, contact address, nationality, legal document number of the individual for individual shareholders; name, enterprise code or legal document number of the organization, head office address for organizational shareholders;
- e) Number of shares of each type of each shareholder, date of share registration.

3. The shareholder register is kept at the head office of VIETNAM AIRLINES or other organizations with the function of keeping the shareholder register. Shareholders have the right to check, look up, extract, and copy the names and contact addresses of VIETNAM AIRLINES shareholders in the shareholder register

4. In case a shareholder changes his/her contact address, he/she must promptly notify VIETNAM AIRLINES to update the shareholder register. VIETNAM AIRLINES is not responsible for not being able to contact the shareholder due to not being notified of the change in the shareholder's contact address.

#### **Article 16. Limits on share ownership**

The maximum foreign ownership ratio at VIETNAM AIRLINES is determined according to the provisions of the Law.

### **Chapter V**

#### **ORGANIZATIONAL STRUCTURE, MANAGEMENT AND CONTROL**

##### **Article 17. Organizational structure, management and control**

The organizational structure, management and control of VIETNAM AIRLINES includes:

1. General Meeting of Shareholders.
2. Board of Management.
3. Board of Controllers.
4. President & CEO.

### **Chapter VI**

#### **SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

##### **Article 18. Rights of shareholders**

1. Ordinary shareholders have the following rights:
  - a) To attend and speak at the General Meeting of Shareholders and to exercise the right to vote directly or through an authorized representative or in other forms as prescribed by this Charter or the law. Each ordinary share has one vote;
  - b) To receive dividends at the rate decided by the General Meeting of Shareholders;

c) To have priority in purchasing new shares corresponding to the ratio of ordinary shares owned by each shareholder in VIETNAM AIRLINES;

d) Freely transfer their shares to others, except for the cases specified in Clause 1, Article 127 of the Law on Enterprises and other relevant legal provisions;

e) Review, look up and extract information about the name and contact address in the list of shareholders with voting rights; request to correct their inaccurate information.

f) Review, look up, extract or photocopy the Charter of VIETNAM AIRLINES, the minutes of the General Meeting of Shareholders and the Resolution of the General Meeting of Shareholders;

g) When VIETNAM AIRLINES dissolves or goes bankrupt, receive a portion of the remaining assets corresponding to the percentage of shares owned at VIETNAM AIRLINES;

h) Request VIETNAM AIRLINES to repurchase shares in the cases specified in Article 10 of this Charter;

i) Be treated equally. Each share of the same type gives the shareholder equal rights, obligations and benefits. In case VIETNAM AIRLINES has preferential shares, the rights and obligations attached to the preferential shares must be approved by the General Meeting of Shareholders and fully disclosed to the shareholders;

j) Have full access to periodic information and extraordinary information published by VIETNAM AIRLINES in accordance with the provisions of law;

k) Have their legitimate rights and interests protected; request the suspension or cancellation of resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management in accordance with the provisions of the Enterprise Law;

l) Other rights as prescribed by law and this Charter.

2. Shareholders or groups of shareholders owning 05% or more of the total number of common shares have the following rights:

a) Request the Board of Management to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of Clause 3 of this Article and Point c, Clause 4, Article 22 of this Charter;

b) Review, look up, and extract the minutes and resolutions, decisions of the Board of Management, semi-annual and annual financial reports, reports of the Board of Controllers, contracts, transactions that must be approved by the Board of Management and other documents, except for documents related to trade secrets, business secrets of VIETNAM AIRLINES;

c) Request the Board of Controllers to inspect each specific issue related to the management and operation of VIETNAM AIRLINES when deemed necessary. The request must be in writing and must include the following contents: full name, contact address, nationality, legal document number of the individual for individual shareholders; name, enterprise code or legal document number of the organization, head office address for institutional shareholders; number of shares and time of share registration of each shareholder, total number of shares of the entire group of shareholders and ownership

ratio in total shares of VIETNAM AIRLINES; issues to be inspected, purpose of inspection;

d) Propose issues to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be in writing and sent to VIETNAM AIRLINES at least 03 working days before the opening date. The proposal must clearly state the name of the shareholder, the number of each type of shares of the shareholder, and the issues proposed to be included in the agenda;

e) Other rights as prescribed by law and this Charter.

3. Shareholders or groups of shareholders specified in Clause 2 of this Article have the right to request the convening of a General Meeting of Shareholders in case the Board of Management seriously violates the rights of shareholders, the obligations of Enterprise Managers or makes decisions beyond its assigned authority;

4. The request to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 3 of this Article must be in writing and must include the following contents: full name, contact address, nationality, legal document number of the individual for individual shareholders; name, enterprise code or legal document number of the organization, head office address for organizational shareholders; number of shares and time of registration of shares of each shareholder, total number of shares of the group of shareholders and ownership ratio in total number of shares of VIETNAM AIRLINES, basis and reason for requesting to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders. Attached to the request to convene a meeting must be documents and evidence of violations by the Board of Management, the level of violations or decisions beyond its authority. Shareholders, or groups of shareholders, are fully responsible before the law for the accuracy and truthfulness of the documents and evidence provided to the competent authority when requesting the convening of a General Meeting of Shareholders.

5. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares have the right to nominate people to the Board of Management and the Board of Controllers. The nomination of people to the Board of Management and the Board of Controllers is carried out as follows:

a) Common shareholders forming a group to nominate people to the Board of Management and the Board of Controllers must notify the shareholders attending the meeting of the group before the opening of the General Meeting of Shareholders;

b) Based on the number of members of the Board of Management and the Board of Controllers, the shareholder or group of shareholders specified in this clause has the right to nominate one or several people according to the decision of the General Meeting of Shareholders as candidates for the Board of Management and the Board of Controllers. In case the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate according to the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Management, the Board of Controllers and other shareholders.

6. Shareholders or groups of shareholders owning at least 01% of the total number of common shares have the right, on their own or on behalf of VIETNAM AIRLINES, to initiate a lawsuit for personal liability or joint liability against members of the Board of Management and the President & CEO to request the return of benefits or compensation for damages to VIETNAM AIRLINES or others as prescribed in Article 166 of the Law on Enterprises.

**Article 19. Obligations of shareholders**

Common shareholders have the following obligations:

1. To fully and timely pay for the shares committed to purchase.
2. The capital contributed by common shares shall not be withdrawn from VIETNAM AIRLINES in any form, except in the case of VIETNAM AIRLINES or another person repurchasing the shares. In case a shareholder withdraws part or all of the contributed capital in contravention of the provisions of this clause, that shareholder and the person with related interests in VIETNAM AIRLINES shall be jointly liable for the debts and other property obligations of VIETNAM AIRLINES within the value of the withdrawn shares and any damages incurred.
3. Comply with the Charter of VIETNAM AIRLINES and the Internal Management Regulations of VIETNAM AIRLINES.
4. Comply with the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management.
5. Keep confidential the information provided by VIETNAM AIRLINES in accordance with the provisions of the Charter of VIETNAM AIRLINES and the law; only use the information provided to exercise and protect one's legitimate rights and interests; strictly prohibit the dissemination or copying or sending of information provided by VIETNAM AIRLINES to other organizations and individuals.
6. Attend the General Meeting of Shareholders and exercise voting rights through the following forms:
  - a) Attend and vote directly at the meeting;
  - b) Authorize other individuals or organizations to attend and vote at the meeting;
  - c) Attend and vote via online conference, electronic voting or other electronic forms;
  - d) Send voting ballots to the meeting via mail, fax, or email.
7. Be personally responsible when performing one of the following acts on behalf of VIETNAM AIRLINES in any form:
  - a) Violating the law;
  - b) Conducting business and other transactions for personal gain or to serve the interests of other organizations or individuals;
  - c) Paying debts that have not yet matured due to financial risks to VIETNAM AIRLINES.

8. Major shareholders are not allowed to take advantage of their advantages to affect the rights and interests of VIETNAM AIRLINES and other shareholders as prescribed by law and this Charter; they are obliged to disclose information as prescribed by law.

9. Fulfill other obligations as prescribed by current law.

#### **Article 20. Authorized representative of an organization shareholder**

1. An authorized representative of an organization shareholder must be an individual authorized in writing to exercise the rights and obligations on behalf of that shareholder in accordance with the provisions of the Enterprise Law and this Charter.

2. The appointment of an authorized representative of an organization that is a VIETNAM AIRLINES shareholder shall be carried out in accordance with the following provisions:

a) Owners of 10% to less than 20% of the total number of common shares may authorize 01 authorized representative;

b) Owners of 20% to less than 35% of the total number of common shares may authorize a maximum of 02 authorized representatives;

c) Owning from 35% to less than 50% of the total number of common shares can authorize a maximum of 03 authorized representatives;

d) Owning from 50% to less than 65% of the total number of common shares can authorize a maximum of 04 authorized representatives;

e) Owning from 65% to less than 75% of the total number of common shares can authorize a maximum of 05 authorized representatives;

f) Owning from 75% or more of the total number of common shares can authorize a maximum of 06 authorized representatives.

3. In case a shareholder is an organization and appoints multiple authorized representatives, the number of shares for each authorized representative must be specifically determined. In case the shareholder does not specify the corresponding number of shares for each authorized representative, the number of shares will be divided equally among all authorized representatives.

4. The document appointing an authorized representative must be notified to VIETNAM AIRLINES and shall only be effective for VIETNAM AIRLINES from the date VIETNAM AIRLINES receives the document. The document appointing an authorized representative must include the main contents specified in Clause 4, Article 14 of the Law on Enterprises. The appointment and content of the document appointing a representative individual of the state capital at VIETNAM AIRLINES shall be carried out in accordance with the provisions of law and State ownership representative body.

5. The authorized representative must meet the following standards and conditions:

a) Not be subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

b) Other standards and conditions for representative individual of state capital in VIETNAM AIRLINES shall be implemented in accordance with other relevant legal provisions.

**Article 21. Responsibilities of the authorized representative of an organizational shareholder**

1. The authorized representative shall, on behalf of the shareholder, exercise the shareholder's rights and obligations at the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of this Charter. Any restrictions by the shareholder on the authorized representative in exercising the shareholder's rights and obligations at the General Meeting of Shareholders shall not be effective against third parties.

2. The authorized representative is responsible for fully attending the General Meeting of Shareholders; exercising the authorized rights and obligations honestly, carefully, and to the best of his/her ability, protecting the legitimate interests of the shareholder appointing the representative.

3. The authorized representative is responsible to the shareholder appointing the representative for violating the responsibilities prescribed in this Article. The shareholder appointing the representative is responsible to the third party for the responsibilities arising in relation to the rights and obligations exercised through the authorized representative.

**Article 22. General Meeting of Shareholders**

1. The General Meeting of Shareholders, comprising all shareholders with voting rights, is the highest decision-making body of VIETNAM AIRLINES. The General Meeting of Shareholders meets annually once a year and within 04 months from the end of the fiscal year. The Board of Management decides to extend the annual General Meeting of Shareholders if necessary, but not more than 06 months from the end of the fiscal year. In addition to the annual meeting, the General Meeting of Shareholders may hold extraordinary meetings. The venue of the General Meeting of Shareholders is determined to be the place where the chair attends the meeting and must be in Vietnam.

2. The Board of Management convenes the Annual General Meeting of Shareholders and selects a suitable location. The Annual General Meeting of Shareholders decides on matters in accordance with the provisions of law and this Charter, especially through the audited annual financial statements. In case the Audit Report of VIETNAM AIRLINES's annual financial statements contains material exceptions, contrary audit opinions or rejections, VIETNAM AIRLINES must invite a representative of the approved auditing organization to audit VIETNAM AIRLINES's financial statements to attend the Annual General Meeting of Shareholders and the representative of the above approved auditing organization is responsible for attending the Annual General Meeting of Shareholders of VIETNAM AIRLINES.

3. The Board of Management must convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:

a) The Board of Management deems it necessary for the benefit of VIETNAM AIRLINES;

b) The number of remaining members of the Board of Management and the Board of Controllers is less than the minimum number of members as prescribed by law;

c) At the request of a shareholder or group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 18 of this Charter; the request to convene a General Meeting of Shareholders must

be made in writing, clearly stating the reason and purpose of the meeting, with sufficient signatures of the relevant shareholders or the request must be made in multiple copies and must include sufficient signatures of the relevant shareholders;

- d) At the request of the Board of Controllers;
- e) Other cases as prescribed by law and this Charter.

#### 4. Convening an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders

a) The Board of Management must convene a meeting of the General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members of the Board of Management, independent members of the Board of Management or members of the Board of Controllers remaining as prescribed in Point b, Clause 3 of this Article or receiving the request prescribed in Point c and Point d, Clause 3 of this Article;

b) In case the Board of Management fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point a, Clause 4 of this Article, within the next 30 days, the Board of Controllers shall replace the Board of Management to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises;

c) In case the Board of Management fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point b, Clause 4 of this Article, the shareholder or group of shareholders as prescribed in Point c, Clause 3 of this Article shall have the right to request the representative of VIETNAM AIRLINES to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in the Law on Enterprises;

In this case, the shareholder or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders may request the Business Registration Authority to supervise the order and procedures for convening, conducting the meeting and making decisions of the General Meeting of Shareholders. All costs for convening and conducting the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by VIETNAM AIRLINES. These costs do not include expenses incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel expenses.

5. The General Meeting of Shareholders may be held in the form of an online conference or in the form of a combined in-person and online conference.

6. Procedures for holding a General Meeting of Shareholders shall be as prescribed in Clause 2, Article 26 of this Charter.

### **Article 23. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders**

1. The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations:

- a) Approving the development orientation of VIETNAM AIRLINES
- b) Deciding on the types of shares and the total number of shares of each type that are allowed to be offered for sale; deciding on the annual dividend rate for each type of shares;
- c) Electing, dismissing, and removing members of the Board of Management and members of the Board of Controllers;

d) To decide on matters with a value exceeding 50% of owner's equity, or exceeding 50% of the owner's investment capital where owner's equity is lower than the owner's investment capital, or exceeding VND 5,000 billion, including:

(i) Investment in investment for each investment project or investment amount, determined based on the investment capital;

(ii) Transfer of investment projects or investment capital, determined based on the higher of the book value of the investment and the expected transfer value;

(iii) Purchase or hire purchase of fixed assets, determined based on the purchase or hire purchase price;

(iv) Sale of fixed assets that are damaged, technologically obsolete, no longer needed, unusable, or inefficiently used in order to recover capital, determined based on the remaining book value.

For the purposes of this Point (d), owner's equity and owner's investment capital shall be determined in accordance with the separate quarterly or annual financial statements of VIETNAM AIRLINES closest to the time of the decision on investment/ transfer/ sale.

e) Decide to amend and supplement the Charter of VIETNAM AIRLINES;

f) Approve the annual financial report;

g) Decide to repurchase more than 10% of the total number of shares sold of each type;

h) Consider and handle violations by members of the Board of Management and members of the Board of Controllers that cause damage to VIETNAM AIRLINES and VIETNAM AIRLINES shareholders;

i) Decide to reorganize or dissolve VIETNAM AIRLINES;

j) Decide on the budget or total remuneration, bonuses and other benefits for the Board of Management and Board of Controllers;

k) Approve the internal governance regulations; Regulations on the operation of the Board of Management and Board of Controllers;

l) Approve the list of approved auditing companies; decide on the approved auditing company to conduct audits of VIETNAM AIRLINES' operations, and dismiss approved auditors when deemed necessary;

m) Other rights and obligations as prescribed by law.

2. The General Meeting of Shareholders discusses and approves the following issues:

a) Annual business plan of VIETNAM AIRLINES;

b) Audited annual financial statements;

c) Report of the Board of Management on the management and performance of the Board of Management and each member of the Board of Management;

d) Report of the Board of Controllers on the business results of VIETNAM AIRLINES, the performance of the Board of Management, President & CEO;

e) Self-assessment report on the performance of the Board of Controllers and members of the Board of Controllers;

f) Dividend level for each share of each type;

g) Number of members of the Board of Management, Board of Controllers;

h) Election, dismissal, removal of members of the Board of Management, members of the Board of Controllers;

i) Decision on the budget or total remuneration, bonuses and other benefits for the Board of Management, Board of Controllers;

j) Approve the list of approved auditing companies; decide on the approved auditing company to conduct audits of VIETNAM AIRLINES's activities when deemed necessary;

k) Supplement and amend the Charter of VIETNAM AIRLINES;

l) Types of shares and number of newly issued shares for each type of shares;

m) Divide, separate, consolidate, merge or convert VIETNAM AIRLINES;

n) Reorganize and dissolve (liquidate) VIETNAM AIRLINES and appoint a liquidator;

o) To decide on matters with a value exceeding 50% of owner's equity, or exceeding 50% of the owner's investment capital where owner's equity is lower than the owner's investment capital, or exceeding VND 5,000 billion, including:

(i) Investment in investment for each investment project or investment amount, determined based on the investment capital;

(ii) Transfer of investment projects or investment capital, determined based on the higher of the book value of the investment and the expected transfer value;

(iii) Purchase or hire purchase of fixed assets, determined based on the purchase or hire purchase price;

(iv) Sale of fixed assets that are damaged, technologically obsolete, no longer needed, unusable, or inefficiently used in order to recover capital, determined based on the remaining book value.

For the purposes of this Point (o), owner's equity and owner's investment capital shall be determined in accordance with the separate quarterly or annual financial statements of VIETNAM AIRLINES closest to the time of the decision on investment/ transfer/ sale.

p) Decide to repurchase more than 10% of the total number of shares sold of each type;

q) VIETNAM AIRLINES signs contracts and transactions with the entities specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises with a value equal to or greater than 35% of the total asset value of VIETNAM AIRLINES recorded in the most recent financial report;

r) Approve the transactions specified in Clause 4, Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law;

s) Approve the Internal Regulations on the governance of VIETNAM AIRLINES, the Regulations on the operation of the Board of Management, the Regulations on the operation of the Board of Controllers;

t) Other issues as prescribed by law and this Charter.

3. All resolutions and issues included in the meeting agenda must be discussed and voted on at the General Meeting of Shareholders

#### **Article 24. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders**

1. Shareholders or authorized representatives of shareholders that are organizations may directly attend the meeting or authorize one or more other individuals or organizations to attend the meeting or attend the meeting through one of the forms specified in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.

2. The authorization for an individual or organization to represent the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article must be made in writing. The authorization document shall be made in accordance with the provisions of civil law and must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of authorized shares, the content of the authorization, the scope of authorization, the duration of authorization, and the signatures of the authorizing party and the authorized party.

3. The person authorized to attend the General Meeting of Shareholders must submit a power of attorney when registering to attend the meeting. In case of re-authorization, the person attending the meeting must also present the original power of attorney of the shareholder or the authorized representative of the shareholder being an organization (if not previously registered with VIETNAM AIRLINES).

4. The voting ballot of the person authorized to attend the meeting within the scope of authorization remains valid when one of the following cases occurs:

a) The authorized person has died, has limited civil act capacity or has lost civil act capacity;

b) The authorized person has revoked the authorization;

c) The authorized person has revoked the authority of the person performing the authorization.

This provision shall not apply in the event that VIETNAM AIRLINES receives notice of one of the above events before the opening time of the General Meeting of Shareholders or before the meeting is reconvened.

#### **Article 25. Change of rights**

1. The change or cancellation of special rights attached to a type of preferred shares shall be effective when approved by shareholders representing 65% or more of the total number of votes of all shareholders attending the meeting. A resolution of the General Meeting of Shareholders on the content of an adverse change in the rights and obligations

of shareholders owning preferred shares shall only be approved if it is approved by the number of preferred shareholders of the same type attending the meeting owning 75% or more of the total number of preferred shares of that type or by the number of preferred shareholders of the same type owning 75% or more of the total number of preferred shares of that type in the case of a resolution being approved by way of written opinion.

2. The organization of a meeting of shareholders holding a type of preferred shares to approve the above-mentioned change of rights is only valid when there are at least 02 shareholders (or their authorized representatives) and holding at least 1/3 of the par value of the issued shares of that type. In case there are not enough delegates as mentioned above, the meeting will be re-organized within the next 30 days and the holders of shares of that type (regardless of the number of people and shares) present in person or through authorized representatives are considered to have the required number of delegates. At meetings of the holders of the above-mentioned preference shares, the holders of shares of that class present in person or by proxy may request a secret ballot. Each share of the same class shall have equal voting rights at the above-mentioned meetings.

3. The procedures for conducting such separate meetings shall be similar to those prescribed in Articles 26, 27 and 28 of this Charter.

4. Unless otherwise provided by the terms of issue of shares, the special rights attached to the classes of shares with preferential rights in respect of some or all matters relating to the distribution of profits or assets of VIETNAM AIRLINES shall not be changed when VIETNAM AIRLINES issues additional shares of the same class.

#### **Article 26. Convening, agenda and notice of invitation to the General Meeting of Shareholders**

1. The Board of Management shall convene the annual and extraordinary General Meeting of Shareholders. The Board of Management shall convene the extraordinary General Meeting of Shareholders in the cases specified in Clause 3, Article 22 of this Charter.

2. The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:

a) Prepare a list of shareholders eligible to attend and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared no later than 10 days before the date of sending the notice of invitation to the General Meeting of Shareholders. VIETNAM AIRLINES must disclose information on the preparation of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the last registration date.

b) Prepare the agenda and content of the meeting;

c) Prepare documents for the meeting;

d) Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the expected content of the meeting;

e) Determine the time and location of the meeting;

f) Notify and send notices of the General Meeting of Shareholders to all shareholders entitled to attend the meeting;

g) Other tasks serving the meeting.

3. The notice of invitation to the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders by a method that ensures it reaches the shareholders' contact addresses, and shall be published on the website of VIETNAM AIRLINES and the State Securities Commission, the Stock Exchange where VIETNAM AIRLINES shares are listed or registered for trading. The person convening the General Meeting of Shareholders shall send the notice of invitation to all shareholders in the List of Shareholders entitled to attend the meeting at least 21 days before the opening date of the meeting (calculated from the date the notice is sent or transmitted in a valid manner). The agenda of the General Meeting of Shareholders and documents related to the issues to be voted on at the meeting shall be sent to shareholders and/or posted on the website of VIETNAM AIRLINES. In case the documents are not sent with the notice of the General Meeting of Shareholders, the notice of invitation to the meeting must clearly state the link to all meeting documents for shareholders to access, including:

- a) Meeting agenda, documents used in the meeting;
- b) List and detailed information of candidates in case of election of members of the Board of Management, members of the Board of Controllers;
- c) Voting ballot;
- d) Draft resolution for each issue in the meeting agenda.

4. Shareholders or groups of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 18 of this Charter have the right to propose issues to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be in writing and must be sent to VIETNAM AIRLINES at least 03 working days before the opening date of the meeting. The proposal must clearly state the name of the shareholder, the number of each type of shares of the shareholder, and the issues proposed to be included in the agenda.

5. The person convening the General Meeting of Shareholders has the right to reject the proposal specified in Clause 4 of this Article if it falls under one of the following cases:

- a) The proposal is not sent in accordance with the provisions of Clause 4 of this Article;
- b) At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold 05% or more of common shares as prescribed in Clause 2, Article 18 of this Charter;
- c) The proposed issue is not within the scope of decision-making authority of the General Meeting of Shareholders;
- d) Other cases as prescribed by law.

6. The person convening the General Meeting of Shareholders must accept and include the proposal specified in Clause 4 of this Article in the proposed agenda and content of the meeting, except for the case specified in Clause 5 of this Article; the proposal shall be officially added to the agenda and content of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.

7. Only the General Meeting of Shareholders has the right to decide to change the agenda sent with the meeting invitation.

**Article 27. Conditions for holding a General Meeting of Shareholders**

1. The General Meeting of Shareholders shall be held when the number of shareholders attending the meeting represents more than 50% of the total number of votes.

2. In case the first meeting does not meet the conditions for holding it as prescribed in Clause 1 of this Article, the notice of invitation to the second meeting shall be sent within 30 days from the date of the first meeting. The second General Meeting of Shareholders shall be held when the number of shareholders attending the meeting represents 33% or more of the total number of votes.

3. In case the second meeting does not meet the conditions for holding the meeting as prescribed in Clause 2 of this Article, the notice of invitation to the third meeting must be sent within 20 days from the date of the planned second meeting. The third General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the total number of votes of the shareholders attending the meeting.

**Article 28. Procedures for holding meetings and voting at the General Meeting of Shareholders**

1. Before opening the meeting, VIETNAM AIRLINES must carry out shareholder registration procedures and must carry out the registration until all shareholders entitled to attend the meeting are present and have registered in the following order:

a) When registering shareholders, VIETNAM AIRLINES shall issue to each shareholder or authorized representative with voting rights a voting card, on which is recorded the registration number, full name of the shareholder, full name of the authorized representative and the number of votes of that shareholder. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue in the agenda. Voting shall be conducted by voting in favor, against, and without opinion. At the General Meeting, the number of cards in favor of the resolution shall be collected first, the number of cards in opposition to the resolution shall be collected later, and finally the total number of votes in favor or against shall be counted to make a decision. The vote counting results are announced by the Chairman immediately before the closing of the meeting. The General Meeting elects those responsible for counting or supervising the vote counting at the request of the Chairman. The number of members of the vote counting committee is decided by the General Meeting of Shareholders based on the request of the Chairman of the meeting;

b) Shareholders, authorized representatives of institutional shareholders or authorized persons who arrive after the meeting has opened have the right to register immediately and then have the right to participate and vote at the meeting immediately after registration. The chairperson is not responsible for stopping the meeting to allow late shareholders to register and the validity of the contents previously voted on remains unchanged.

2. The election of the chairperson, secretary and vote counting committee is regulated as follows:

a) The Chairman of the Board of Management shall chair or authorize another member of the Board of Management to chair the General Meeting of Shareholders convened by the Board of Management. In case the Chairman is absent or temporarily unable to work, the remaining members of the Board of Management shall elect one of them to chair the meeting according to the majority principle. In case no one can be elected as the chairperson, the Head of the Board of Controllers shall direct the General Meeting of Shareholders to elect the meeting chairperson from among the attendees and the person with the highest number of votes shall chair the meeting;

b) Except for the case specified in Point a of this Clause, the person who signs the convening of the General Meeting of Shareholders shall direct the General Meeting of Shareholders to elect a chairman of the meeting and the person with the highest number of votes shall chair the meeting;

c) The chairman shall appoint one or several persons to act as meeting secretaries;

d) The General Meeting of Shareholders shall elect one or several persons to the vote counting committee upon the proposal of the chairman of the meeting.

3. The agenda and content of the meeting must be approved by the General Meeting of Shareholders in the opening session. The agenda must clearly and specifically specify the time for each issue in the agenda.

4. The Chairman of the meeting has the right to take necessary and reasonable measures to conduct the General Meeting of Shareholders in an orderly manner, in accordance with the approved agenda and reflecting the wishes of the majority of attendees.

a) Arrange seating at the location of the General Meeting of Shareholders;

b) Ensure the safety of everyone present at the meeting locations;

c) Create conditions for shareholders to attend (or continue to attend) the meeting. The convener of the General Meeting of Shareholders has the full right to change the above measures and apply all necessary measures. The measures applied may be issuing entry tickets or using other forms of options.

5. The General Meeting of Shareholders discusses and votes on each issue in the agenda. Voting is conducted by voting for, against and without opinion. The vote counting results are announced by the chairman immediately before the closing of the meeting.

6. Shareholders or authorized persons who arrive after the meeting has opened may still register and have the right to participate in voting immediately after registration; in this case, the validity of the contents previously voted on remains unchanged.

7. The person convening or chairing the General Meeting of Shareholders has the following rights:

a) Requesting all meeting attendees to be subject to inspection or other legal and reasonable security measures;

b) Requesting the competent authority to maintain order at the meeting; expelling those who do not comply with the chairman's authority, intentionally disrupt order,

prevent the normal progress of the meeting or do not comply with security inspection requirements from the General Meeting of Shareholders.

8. The Chairman has the right to postpone a General Meeting of Shareholders with a sufficient number of registered attendees for no more than 03 working days from the date of the scheduled opening of the meeting and may only postpone the meeting or change the meeting location in the following cases:

- a) The meeting location does not have enough convenient seats for all attendees;
- b) The means of communication at the meeting location do not ensure that shareholders attending the meeting can participate, discuss and vote;
- c) There are attendees who obstruct or disrupt order, posing a risk of making the meeting not be conducted fairly and legally.

9. In case the chairman postpones or suspends the General Meeting of Shareholders contrary to the provisions of Clause 8 of this Article, the General Meeting of Shareholders shall elect another person from among the attendees to replace the chairman in conducting the meeting until its conclusion; all resolutions passed at that meeting shall be effective.

10. In case VIETNAM AIRLINES applies modern technology to organize the General Meeting of Shareholders through online meetings, VIETNAM AIRLINES is responsible for ensuring that shareholders attend and vote by electronic voting or other electronic forms as prescribed in Article 144 of the Law on Enterprises and Clause 3, Article 273 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.

#### **Article 29. Conditions for the Resolution of the General Meeting of Shareholders to be passed**

1. Resolutions of the General Meeting of Shareholders relating to the following issues must be implemented through voting at the General Meeting of Shareholders:

- a) Types of shares and total number of shares of each type;
- b) Deciding on the number of members of the Board of Management and Controllers; Electing members of the Board of Management and Controllers;
- c) Approving annual financial statements;
- d) Reorganizing and dissolving VIETNAM AIRLINES.

2. The resolution on the following contents shall be passed if approved by the number of shareholders representing 65% or more of the total number of votes of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clause 4 of this Article, Clause 1 of Article 25 and Clause 8 of Article 30 of this Charter:

- a) Type of shares and total number of shares of each type;
- b) Change of business lines, occupations and fields;
- c) Change of management structure of VIETNAM AIRLINES;

d) To decide on matters with a value exceeding 50% of owner's equity, or exceeding 50% of the owner's investment capital where owner's equity is lower than the owner's investment capital, or exceeding VND 5,000 billion, including:

(i) Investment in investment for each investment project or investment amount, determined based on the investment capital;

(ii) Transfer of investment projects or investment capital, determined based on the higher of the book value of the investment and the expected transfer value;

(iii) Purchase or hire purchase of fixed assets, determined based on the purchase or hire purchase price;

(iv) Sale of fixed assets that are damaged, technologically obsolete, no longer needed, unusable, or inefficiently used in order to recover capital, determined based on the remaining book value.

For the purposes of this Point (d), owner's equity and owner's investment capital shall be determined in accordance with the separate quarterly or annual financial statements of VIETNAM AIRLINES closest to the time of the decision on investment/ transfer/ sale.

e) Reorganization and dissolution of VIETNAM AIRLINES.

3. Resolutions are passed when approved by shareholders owning more than 50% of the total number of votes of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clauses 2 and 4 of this Article, Clause 1 of Article 25 and Clause 8 of Article 30 of this Charter.

4. Voting to elect members of the Board of Management and the Board of Controllers must be carried out by cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of elected members of the Board of Management or the Board of Controllers, and shareholders have the right to accumulate all or part of their total votes for one or several candidates. The elected members of the Board of Management or Board of Controllers are determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Charter of VIETNAM AIRLINES is sufficient. In case there are 02 or more candidates with the same number of votes for the final member of the Board of Management or Board of Controllers, a re-election will be conducted among the candidates with the same number of votes or selection will be made according to the criteria specified in the election regulations approved by the General Meeting of Shareholders.

5. Resolutions of the General Meeting of Shareholders approved by 100% of the total number of voting shares are legal and effective even if the order and procedures for convening the meeting and approving such resolution violate the provisions of the Enterprise Law and the Charter of VIETNAM AIRLINES.

**Article 30. Authority and procedures for obtaining written opinions of shareholders to approve Resolutions of the General Meeting of Shareholders**

The authority and procedures for obtaining written opinions from shareholders to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be implemented in accordance with the following provisions:

1. The Board of Management has the right to obtain written opinions from shareholders to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders when deemed necessary for the benefit of VIETNAM AIRLINES, except for the case specified in Clause 1, Article 29 of this Charter.

2. The Board of Management must prepare the opinion ballot, draft resolution of the General Meeting of Shareholders, documents explaining the draft resolution and send them to all shareholders with voting rights at least 10 days before the deadline for returning the opinion ballot. The requirements and method of sending the opinion ballot and accompanying documents shall be implemented in accordance with the provisions of Clause 3, Article 26 of this Charter.

3. The opinion form must contain the following main contents:

a) Name, head office address, enterprise code;

b) Purpose of opinion collection;

c) Full name, contact address, nationality, legal document number of the individual for individual shareholders; name, enterprise code or legal document number of the organization, head office address for organizational shareholders or full name, contact address, nationality, legal document number of the individual for the representative of the organizational shareholder; number of shares of each type and number of votes of the shareholder;

d) Issues requiring opinions to pass the decision;

e) Voting options including approval, disapproval and no opinion for each issue to be voted on;

f) Deadline for sending back the completed opinion form to VIETNAM AIRLINES;

g) Full name and signature of the Chairman of the Board of Management.

4. Shareholders may send the completed opinion form to VIETNAM AIRLINES by mail, fax or email according to the following regulations:

a) In case of sending by mail, the answered opinion form must be signed by the individual shareholder, the authorized representative or the legal representative of the shareholder being an organization. The opinion form sent to VIETNAM AIRLINES must be contained in a sealed envelope and no one is allowed to open it before the vote counting;

b) In case of sending by fax or email, the opinion form sent to VIETNAM AIRLINES must be kept confidential until the time of vote counting;

c) Opinion ballots sent to VIETNAM AIRLINES after the deadline specified in the content of the ballot or opened in the case of mailing and disclosed in the case of faxing or emailing are invalid. Opinion ballots that are not returned are considered non-voting ballots.

5. The Board of Management shall count the ballots and prepare a vote counting record under the witness of the Board of Controllers or of shareholders who do not hold management positions at VIETNAM AIRLINES. The vote counting record must contain the following main contents:

- a) Name, head office address, enterprise code;
- b) Purpose and issues for which opinions need to be obtained to pass the resolution;
- c) Number of shareholders with total number of votes participated in the vote, in which the number of valid votes and invalid votes are distinguished and the method of sending the votes, with an appendix of the list of shareholders participating in the vote;
- d) Total number of votes in favor, against and no opinion on each issue;
- e) Issues approved and corresponding percentage of votes approved;
- f) Full name and signature of the Chairman of the Board of Management, the vote counter and the vote counting Controller.

The members of the Board of Management, the vote counters and the vote counting Controllers shall be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the vote counting minutes; and shall be jointly responsible for any damages arising from decisions passed due to dishonest or inaccurate vote counting.

6. The vote counting minutes and resolutions must be sent to shareholders within 15 days from the date of completion of the vote counting. The sending of the vote counting minutes and resolutions may be replaced by posting them on the VIETNAM AIRLINES website within 24 hours from the time of completion of the vote counting.

7. The completed ballots, the vote counting minutes, the passed resolutions and the relevant documents attached to the ballots must all be kept at the headquarters of VIETNAM AIRLINES.

8. The resolution shall be passed by way of written shareholder opinion if it is approved by shareholders holding more than 50% of the total number of votes of all shareholders with voting rights and shall have the same value as the resolution passed at the General Meeting of Shareholders.

### **Article 31. Resolutions and Minutes of the General Meeting of Shareholders**

1. The General Meeting of Shareholders must be recorded in minutes and may be recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese, and may be prepared in English, and must contain the following main contents:

- a) Name, head office address, enterprise code;
- b) Time and location of the General Meeting of Shareholders;
- c) Meeting agenda and content;
- d) Full name of the chair and secretary;
- e) Summary of the meeting proceedings and opinions expressed at the General Meeting of Shareholders on each issue in the meeting agenda;
- f) Number of shareholders and total number of votes of shareholders attending the meeting, appendix of the list of shareholders and shareholders' representatives attending the meeting with the corresponding number of shares and votes;

g) Total number of votes for each voting issue, clearly stating the voting method, total number of valid, invalid, approving, disapproving and abstaining votes; corresponding percentage of the total number of votes of shareholders attending the meeting;

h) Issues approved and corresponding percentage of approved votes;

i) Full name and signature of the chairman and secretary. In case the chairman and secretary refuse to sign the meeting minutes, the minutes shall be valid if signed by all other members of the Board of Management attending the meeting and contain all the contents as prescribed in this clause. The meeting minutes shall clearly state the refusal of the chairman and secretary to sign the meeting minutes.

2. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the end of the meeting. The chairman and secretary of the meeting or other persons signing the meeting minutes shall be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes.

3. Minutes made in Vietnamese and English have the same legal effect. In case of any difference in content between the minutes in Vietnamese and English, the content in the minutes in Vietnamese shall prevail.

4. Resolutions, Minutes of the General Meeting of Shareholders, appendix of list of shareholders registered to attend the meeting with shareholder signatures, authorization letter to attend the meeting, all documents attached to the Minutes (if any) and related documents attached to the meeting invitation must be disclosed in accordance with the law on information disclosure on the stock market and must be kept at the head office of VIETNAM AIRLINES.

### **Article 32. Request to annul the Resolution of the General Meeting of Shareholders**

Within 90 days from the date of receipt of the resolution or minutes of the General Meeting of Shareholders or the minutes of the results of the vote counting for the General Meeting of Shareholders, the shareholder or group of shareholders specified in Clause 2, Article 18 of this Charter has the right to request the Court or Arbitration to consider and annul the resolution or part of the content of the resolution of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

1. The order and procedures for convening meetings and making decisions of the General Meeting of Shareholders seriously violate the provisions of the Enterprise Law and the Charter of VIETNAM AIRLINES, except for the case specified in Clause 5, Article 29 of this Charter.

2. The content of the resolution violates the law or this Charter.

## **Chapter VII**

## **BOARD OF MANAGEMENT**

### **Article 33. Candidacy and nomination of members of the Board of Management**

1. In case the candidates for the Board of Management have been determined, VIETNAM AIRLINES must publish information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the website of VIETNAM AIRLINES so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the Board of Management must have a written commitment to the honesty and accuracy of the published personal information and must commit to performing their duties honestly, carefully and in the best interests of VIETNAM AIRLINES if elected as a member of the Board of Management. Information related to candidates for the Board of Management to be published includes:

- a) Full name, date of birth;
- b) Professional qualifications;
- c) Work history;
- d) Other management positions (including positions on the Board of Management of other companies);
- e) Interests related to VIETNAM AIRLINES and related parties of VIETNAM AIRLINES;
- f) Other information (if any);
- g) VIETNAM AIRLINES must be responsible for disclosing information about the companies in which the candidate is holding the position of member of the Board of Management, other management positions and the interests related to the company of the candidate for the Board of Management (if any).

2. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares have the right to nominate candidates for the Board of Management according to the following principles:

- a) From 10% to less than 20% of the total number of common shares have the right to nominate a maximum of 01 candidate;
- b) From 20% to less than 35% of the total number of common shares have the right to nominate a maximum of 02 candidates;
- c) From 35% to less than 50% of total common shares have the right to nominate up to 03 candidates;
- d) From 50% to less than 65% of total common shares have the right to nominate up to 04 candidates;
- e) From 65% to less than 75% of total common shares have the right to nominate up to 05 candidates;
- f) From 75% or more of total common shares have the right to nominate up to 06 candidates.

3. In case the number of candidates for the Board of Management through nomination and candidacy is still not enough as required in Clause 5, Article 115 of the

Law on Enterprises, the incumbent Board of Management shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the provisions of the Charter of VIETNAM AIRLINES, the Internal Regulations on the Management of VIETNAM AIRLINES and the Regulations on the Operation of the Board of Management. The nomination of additional candidates by the incumbent Board of Management must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Management in accordance with the provisions of law.

4. Members of the Board of Management must meet the standards and conditions as prescribed in Article 35 of this Charter.

**Article 34. Composition and term of office of members of the Board of Management**

1. The number of members of the Board of Management is 08 members.

2. The term of office of a member of the Board of Management shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Management of VIETNAM AIRLINES for no more than 02 consecutive terms. In case all members of the Board of Management end their terms at the same time, such members shall continue to be members of the Board of Management until a new member is elected to replace them and take over the work.

3. The structure of the Board of Management is as follows:

a) The minimum number of non-executive members on the Board of Management of VIETNAM AIRLINES is two. VIETNAM AIRLINES limits the number of Board of Management who concurrently hold executive positions of VIETNAM AIRLINES to ensure the independence of the Board of Management

b) The total number of independent members of the Board of Management is at least 02 members.

4. A member of the Board of Management shall no longer be a member of the Board of Management in the event that he/she is dismissed, removed or replaced by the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of Article 36 of this Charter.

5. The appointment of a member of the Board of Management must be announced in accordance with the provisions of law on information disclosure on the stock market.

**Article 35. Standards and conditions for membership of the Board of Management**

1. Members of the Board of Management must meet the following criteria and conditions:

a) Not subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

b) Having professional qualifications and experience in business administration or in the fields, industries and business lines of VIETNAM AIRLINES and not necessarily being shareholders of VIETNAM AIRLINES;

c) Can only be concurrently a member of the board of management or the board of members at a maximum of 05 other companies;

d) Can not be Relatives of the President & CEO and other Enterprise Managers of VIETNAM AIRLINES; and

2. Independent members of the Board of Management must meet the following standards and conditions:

a) Not being a person currently working for VIETNAM AIRLINES or Subsidiary; not being a person who has worked for VIETNAM AIRLINES or Subsidiary for at least the previous 3 consecutive years;

b) Not being a person receiving salary or remuneration from VIETNAM AIRLINES, except for the allowances that members of the Board of Management are entitled to receive according to regulations;

c) Not having a spouse, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, biological sibling who is a major shareholder of VIETNAM AIRLINES; not being Enterprise Managers of VIETNAM AIRLINES or Subsidiary;

d) Not being a person who directly or indirectly owns at least 01% of the total number of voting shares of VIETNAM AIRLINES;

e) Not being a person who has been a member of the Board of Management or Board of Controllers of VIETNAM AIRLINES for at least the previous 05 consecutive years, except in the case of being appointed for 02 consecutive terms.

An independent member of the Board of Management must notify the Board of Management that he/she no longer meets the standards and conditions specified in Clause 2 of this Article and is automatically no longer an independent member of the Board of Management from the date of no longer meeting the standards and conditions. The Board of Management must notify the case where an independent member of the Board of Management no longer meets the standards and conditions at the nearest General Meeting of Shareholders or convene a General Meeting of Shareholders to elect additional or replace an independent member of the Board of Management within 06 months from the date of receipt of the notice of the relevant independent member of the Board of Management.

### **Article 36. Dismissal, removal, and replacement of members of the Board of Management**

1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss members of the Board of Management in the following cases:

a) Failure to meet the standards and conditions prescribed in Article 35 of this Charter;

b) Submitting a resignation letter and having it approved;

c) Other cases as prescribed in this Charter and the provisions of the Law.

2. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Management in the following cases:

a) Failure to participate in the activities of the Board of Management for 06 consecutive months without the approval of the Board of Management, except in cases of force majeure;

b) Other cases as prescribed in this Charter and provisions of the Law.

3. When deemed necessary, the General Meeting of Shareholders shall decide to replace a member of the Board of Management; dismiss or remove a member of the Board of Management other than the cases prescribed in Clause 1 and Clause 2 of this Article.

4. The Board of Management shall convene a General Meeting of Shareholders to elect additional members of the Board of Management in the following cases:

a) The number of members of the Board of Management is reduced by more than 1/3 compared to the number of members of the Board of Management decided by the General Meeting of Shareholders. In this case, the Board of Management must convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than 1/3;

b) The number of independent members of the Board of Management is reduced, not ensuring the ratio as prescribed in Clause 3, Article 34 of this Charter;

c) Except for the cases prescribed in Point a and Point b of this Clause, the General Meeting of Shareholders shall elect new members to replace members of the Board of Management who have been dismissed or removed at the most recent meeting.

### **Article 37. Powers and obligations of the Board of Management**

1. The Board of Management is the management body of VIETNAM AIRLINES, with full authority to decide and exercise the rights and obligations of VIETNAM AIRLINES on behalf of VIETNAM AIRLINES, except for the rights and obligations under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The rights and obligations of the Board of Management are stipulated by law, the Charter of VIETNAM AIRLINES and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Management has the following powers and obligations:

a) Decide on the strategy, medium-term development plan and annual business plan of VIETNAM AIRLINES;

b) Propose the type of shares and the total number of shares that are allowed to be offered for sale of each type;

c) Decide to sell unsold shares within the number of shares that are allowed to be offered for sale of each type; decide to raise additional capital in other forms;

d) Decide on the selling price of shares and bonds of VIETNAM AIRLINES;

e) Decide on the repurchase of shares as prescribed in Clause 1 and Clause 2, Article 9 of this Charter;

f) Decide on investment plans and investment projects within the authority and limits prescribed by law;

g) To decide on matters with a value not exceeding 50% of owner's equity, or not exceeding 50% of the owner's investment capital where owner's equity is lower than the owner's investment capital, but not exceeding VND 5,000 billion, including:

(i) Investment in investment for each investment project or investment amount, determined based on the investment capital;

(ii) Transfer of investment projects or investment capital, determined based on the higher of the book value of the investment and the expected transfer value;

(iii) Purchase or hire purchase of fixed assets, determined based on the purchase or hire purchase price;

(iv) Sale of fixed assets that are damaged, technologically obsolete, no longer needed, unusable, or inefficiently used in order to recover capital, determined based on the remaining book value.

For the purposes of this Point (g), owner's equity and owner's investment capital shall be determined in accordance with the separate quarterly or annual financial statements of VIETNAM AIRLINES closest to the time of the decision on investment/ transfer/ sale.

h) Decide on solutions for market development, marketing and technology;

i) Approve contracts for borrowing, lending and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the most recent financial report of VIETNAM AIRLINES, unless otherwise provided in the internal management regulations of VIETNAM AIRLINES; approve contracts and transactions under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point d, Clause 1, Point o, Clause 2, Article 23 of this Charter and Clause 1, Clause 3, Article 167 of the Law on Enterprises;

j) Elect, dismiss, remove the Chairman of the Board of Management; appoint, re-appoint, dismiss, sign contracts, terminate contracts with the President & CEO, Executive Vice President & CEO, Chief Accountant, Person in charge of administration of VIETNAM AIRLINES, Heads of Subcommittees under the Board of Management, Directors of Departments, Directors of Units; decide on salaries, remuneration, bonuses and other benefits of those managers. Appoint authorized representatives to participate in the board of members or general meeting of shareholders at other companies, decide on remuneration and other benefits of those people; nominate candidates for membership in the Board of Management, Board of Controllers at other enterprises;

k) Supervise and direct the President & CEO and other Enterprise Managers in the daily business operations of VIETNAM AIRLINES;

l) Decide on the organizational structure and internal management regulations of VIETNAM AIRLINES; Decide on the establishment, reorganization and dissolution of Departments, Units of VIETNAM AIRLINES and Sub-committees under the Board of Management; Decide on capital investment outside the enterprise;

m) Approve the agenda and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or collect opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;

n) Submit audited annual financial reports to the General Meeting of Shareholders;

o) Propose the dividend level to be paid; decide on the time limit and procedures for paying dividends or handling losses arising during the business process;

p) Propose the reorganization and dissolution of VIETNAM AIRLINES; request the bankruptcy of VIETNAM AIRLINES;

q) Decide to issue the Regulations on the operation of the Board of Management, the Internal Regulations on the management of VIETNAM AIRLINES after being approved by the General Meeting of Shareholders; decide to issue the Regulations on information disclosure of VIETNAM AIRLINES;

r) Decide on matters under the authority of the owner of a single-member LLC in which VIETNAM AIRLINES invests 100% of the charter capital in accordance with the provisions of the Law;

s) Submit to the General Meeting of Shareholders for decision on matters within the competence of the General Meeting of Shareholders as prescribed in this Charter and the provisions of law;

t) Other rights and obligations as prescribed in the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law and the Charter of VIETNAM AIRLINES.

3. The Board of Management must report to the annual General Meeting of Shareholders on the results of the Board of Management' activities regarding the following contents:

a) Remuneration, operating expenses and other benefits of the Board of Management and each member of the Board of Management as prescribed in Clause 3, Article 38 of this Charter;

b) Summary of meetings of the Board of Management and decisions of the Board of Management;

c) Report on transactions between VIETNAM AIRLINES, Subsidiary, companies in which VIETNAM AIRLINES controls 50% or more of the charter capital with members of the Board of Management and their Related Persons; transactions between VIETNAM AIRLINES and companies in which members of the Board of Management are founding members or enterprise managers within the last 3 years prior to the transaction;

d) Activities of other subcommittees of the Board of Management (if any);

e) Results of supervision of the President & CEO;

f) Results of supervision of other Business Executives;

g) Future plans.

h) The performance of independent members of the Board of Management and each independent member's evaluation result of performance of the Board of Management.

### **Article 38. Remuneration, bonuses and other benefits of members of the Board of Management**

1. VIETNAM AIRLINES has the right to pay remuneration and bonuses to members of the Board of Management based on business results and efficiency.

2. Members of the Board of Management are entitled to remuneration and bonuses. Remuneration is calculated based on the number of working days required to complete the duties of the Board of Management members and the daily remuneration. The Board of Management estimates the remuneration for each member based on the principle of consensus. The total remuneration and bonuses of the Board of Management are decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

3. The remuneration of each member of the Board of Management shall be included in the business expenses of VIETNAM AIRLINES in accordance with the provisions of the law on corporate income tax, shall be shown as a separate item in the annual financial statements of VIETNAM AIRLINES and shall be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

4. A member of the Board of Management holding an executive position or a member of the Board of Management working in a subcommittee of the Board of Management or performing other tasks beyond the scope of the normal duties of a member of the Board of Management may be paid additional remuneration in the form of a lump sum payment for each time, salary, commission, percentage of profit or in other forms as decided by the Board of Management.

5. Members of the Board of Management are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, meals and other reasonable expenses incurred by them in performing their responsibilities as members of the Board of Management, including expenses incurred in attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Management or subcommittees of the Board of Management.

6. Members of the Board of Management may be purchased liability insurance by VIETNAM AIRLINES after approval by the General Meeting of Shareholders. This insurance does not include insurance for the liabilities of members of the Board of Management related to violations of the law and the Charter of VIETNAM AIRLINES.

### **Article 39. Chairman of the Board of Management**

1. The Chairman of the Board of Management shall be elected, dismissed, or removed from among the members of the Board of Management by the Board of Management.

2. The Chairman of the Board of Management shall not concurrently hold the position of President & CEO.

3. The Chairman of the Board of Management shall have the following rights and obligations:

- a) Prepare the program and plan of activities of the Board of Management;
- b) Prepare the program, content, and documents for meetings; convene, chair, and preside over meetings of the Board of Management;
- c) Organize the adoption of resolutions and decisions of the Board of Management;
- d) Supervise the implementation of resolutions and decisions of the Board of Management;
- e) Chair the General Meeting of Shareholders;

f) Sign decisions and resolutions of the Board of Management on behalf of the Board of Management; sign other documents to handle work within the authority and obligations of the Board of Management;

g) Ensure that members of the Board of Management receive complete, objective, accurate information and have enough time to discuss issues that the Board of Management must consider;

h) Prepare work plans and assign tasks to members of the Board of Management. The content of the specific assignment of tasks to each member must be presented in writing and signed by the Chairman of the Board of Management;

i) Supervise members of the Board of Management in performing assigned tasks;

j) Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises and the Charter of VIETNAM AIRLINES.

4. In case the Chairman of the Board of Management submits a resignation or is dismissed or removed from office, the Board of Management must elect a replacement within 10 days from the date of receipt of the resignation or dismissal or removal.

5. In case the Chairman of the Board of Management is absent or unable to perform his/her duties, he/she must authorize in writing another member to exercise the rights and obligations of the Chairman of the Board of Management. In case there is no authorized person or the Chairman of the Board of Management dies, goes missing, is detained, is serving a prison sentence, is serving an administrative penalty at a compulsory drug rehabilitation facility, a compulsory education facility, has escaped from his/her place of residence, has limited or lost civil capacity, has difficulty in cognition, controlling his/her behavior, is prohibited by the Court from holding a position, practicing a profession or doing certain work, the remaining members shall elect one of the members to hold the position of Chairman of the Board of Management according to the principle of majority approval of the remaining members until a new decision of the Board of Management is made.

#### **Article 40. Meeting of the Board of Management**

1. The Chairman of the Board of Management shall be elected at the first meeting of the Board of Management within 07 working days from the date of completion of the election of the Board of Management. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. In case there is more than one member with the highest number of votes or the highest percentage of votes and equal, the members shall vote by majority to select one of them to convene the meeting of the Board of Management.

2. The Board of Management must meet at least once a quarter and may hold extraordinary meetings.

3. The Chairman of the Board of Management shall convene a meeting of the Board of Management in the following cases:

a) At the request of the Board of Controllers or an independent member of the Board of Management;

b) At the request of the President & CEO or at least 05 other Enterprise Managers;

c) At the request of at least 02 members of the Board of Management.

4. The request specified in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed and decisions within the authority of the Board of Management.

5. The Chairman of the Board of Management must convene a meeting of the Board of Management within 07 working days from the date of receipt of the request specified in Clause 3 of this Article. In case the meeting of the Board of Management is not convened as requested, the Chairman of the Board of Management shall be responsible for any damages caused to VIETNAM AIRLINES; the person requesting shall have the right to replace the Chairman of the Board of Management in convening a meeting of the Board of Management.

6. The Chairman of the Board of Management or the person convening the Board of Management meeting must send a meeting invitation at least 03 working days before the meeting date. The meeting invitation must specify the time and location of the meeting, the agenda, the issues to be discussed and decided. The meeting invitation must be accompanied by documents used at the meeting and the members' voting ballots.

The Board of Management meeting invitation can be sent by invitation letter, telephone, fax, electronic means and must be guaranteed to reach the contact address of each member of the Board of Management registered with VIETNAM AIRLINES.

7. The Chairman of the Board of Management or the convener shall send the meeting invitation and accompanying documents to the members of the Board of Controllers as to the members of the Board of Management.

The members of the Board of Controllers have the right to attend meetings of the Board of Management; have the right to discuss but not to vote.

8. A meeting of the Board of Management shall be held when at least 3/4 of the total number of members attend the meeting. In case the meeting convened in accordance with the provisions of this clause does not have the required number of members, a second meeting shall be convened within 07 days from the date of the first scheduled meeting. In this case, the meeting shall be held if more than half of the members of the Board of Management attend the meeting.

9. A member of the Board of Management is considered to attend and vote at the meeting in the following cases:

a) Attending and voting directly at the meeting;

b) Authorizing another person to attend the meeting and vote in accordance with the provisions of Clause 11 of this Article;

c) Attending and voting via online conference, electronic voting or other electronic forms;

d) Sending a ballot to the meeting via mail, fax, or email.

10. In case of sending the ballot to the meeting by mail, the ballot must be contained in a sealed envelope and must be delivered to the Chairman of the Board of Management

at least 01 hour before the opening. The ballot shall only be opened in the presence of all attendees.

11. Members must attend all meetings of the Board of Management. Members may authorize another person to attend the meeting and vote if approved by the majority of the members of the Board of Management.

12. Resolutions and decisions of the Board of Management shall be adopted if approved by the majority of members attending the meeting; in case of equal votes, the final decision shall belong to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Management.

#### **Article 41. Minutes of Board of Management meetings**

1. Board of Management meetings must be recorded in minutes and may be recorded, recorded and stored in other electronic forms. Minutes must be prepared in Vietnamese and may be prepared in English, including the following main contents:

- a) Name, head office address, enterprise code;
- b) Time and location of the meeting;
- c) Purpose, agenda and content of the meeting;
- d) Full name of each member attending the meeting or authorized person attending the meeting and method of attending the meeting; full name of members not attending the meeting and reason;
- e) Issues discussed and voted on at the meeting;
- f) Summary of opinions expressed by each member attending the meeting in the order of the meeting;
- g) Voting results, clearly stating the members who agree, disagree and have no opinion;
- h) The issue passed and the corresponding percentage of votes passed;
- i) Full name and signature of the chair and the person taking the minutes, except for the case specified in Clause 2 of this Article.

2. In case the chairperson or the minutes taker refuses to sign the meeting minutes, but if all other members of the Board of Management attending and agreeing to sign the meeting minutes and having full contents as prescribed in Points a, b, c, d, e, f, g and h, Clause 1 of this Article, then these minutes shall be valid. The meeting minutes shall clearly state that the chairperson or the minutes taker refuses to sign the meeting minutes. The person who signs the meeting minutes shall be jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the content of the Board of Management' meeting minutes. The chairperson or the minutes taker shall be personally responsible for damages incurred to the enterprise due to refusal to sign the meeting minutes in accordance with the provisions of the Enterprise Law, the Charter of VIETNAM AIRLINES and relevant laws.

3. The Chairman, the minute taker and the signatories of the minutes shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes of the Board of Management' meeting.

4. The minutes of the Board of Management' meeting and the documents used in the meeting shall be kept at the headquarters of VIETNAM AIRLINES.

5. The minutes prepared in Vietnamese and in English shall have the same legal effect. In case of any difference in content between the minutes in Vietnamese and English, the content in the minutes in Vietnamese shall prevail.

#### **Article 42. Right to information of members of the Board of Management**

1. Members of the Board of Management have the right to request the President & CEO, Executive Vice President & CEO, and other Enterprise Managers in VIETNAM AIRLINES to provide information and documents on the financial situation and business activities of VIETNAM AIRLINES and of Departments and Units.

2. Enterprise Managers are required to promptly, fully and accurately provide information and documents as requested by members of the Board of Management.

#### **Article 43. Subcommittees under the Board of Management**

1. The Board of Management may establish a subcommittee to be in charge of development policies, personnel, salaries, internal audit, risk management, etc. The number of members of the subcommittee is decided by the Board of Management, with a minimum of 03 people, including members of the Board of Management and external members. Independent members of the Board of Management/non-executive members of the Board of Management should make up the majority of the subcommittee and one of these members shall be appointed as the Head of the subcommittee by decision of the Board of Management. The activities of the subcommittee must comply with the regulations of the Board of Management. The resolution of the subcommittee shall only be effective when the majority of members attend and vote for it at the subcommittee meeting.

2. The implementation of decisions of the Board of Management or of subcommittees under the Board of Management must comply with current legal regulations and provisions in the Charter of VIETNAM AIRLINES, Internal regulations on governance of VIETNAM AIRLINES.

#### **Article 44. Person in charge of corporate governance**

1. The Board of Management shall appoint at least 01 person in charge of corporate governance to support corporate governance at the enterprise. The person in charge of corporate governance may concurrently hold the position of Secretary of VIETNAM AIRLINES in accordance with Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises.

2. The person in charge of corporate governance must not concurrently work for an approved auditing organization that is auditing the financial statements of VIETNAM AIRLINES.

3. The person in charge of corporate governance has the following rights and obligations:

a) Advise the Board of Management on organizing the General Meeting of Shareholders in accordance with regulations and related work between VIETNAM AIRLINES and shareholders;

b) Prepare meetings of the Board of Management, the Board of Controllers and the General Meeting of Shareholders at the request of the Board of Management or the Board of Controllers;

c) Advise on meeting procedures;

d) Attend meetings;

e) Advise on procedures for preparing resolutions of the Board of Management in accordance with the provisions of law;

f) Provide financial information, copies of Board of Management meeting minutes and other information to members of the Board of Management and members of the Board of Controllers;

g) Monitor and report to the Board of Management on information disclosure activities of VIETNAM AIRLINES;

h) Be the contact point with interested parties;

i) Keep information confidential in accordance with the provisions of law and the Charter of VIETNAM AIRLINES;

j) Other rights and obligations in accordance with the provisions of law and the Charter of VIETNAM AIRLINES.

## **Chapter VIII**

### **PRESIDENT & CEO AND OTHER BUSINESS EXECUTIVES**

#### **Article 45. Organization of the management apparatus**

The management system of VIETNAM AIRLINES must ensure that the management apparatus is responsible to the Board of Management and is subject to the supervision and direction of the Board of Management in the daily business operations of VIETNAM AIRLINES. VIETNAM AIRLINES has a President & CEO, Executive Vice President & CEO, Chief Accountant and other management positions appointed by the Board of Management. The appointment, dismissal and removal of the above positions must be approved by resolution or decision of the Board of Management.

#### **Article 46. VIETNAM AIRLINES's Business Executives**

1. VIETNAM AIRLINES's Business Executives include the President & CEO, Deputy Executive Directors, and Chief Accountant.

2. Upon the proposal of the President & CEO and with the approval of the Board of Management, VIETNAM AIRLINES is allowed to recruit Business Executives with the number and standards in accordance with the structure and management regulations of VIETNAM AIRLINES as prescribed by the Board of Management. VIETNAM

AIRLINES's Business Executives must be responsible for supporting VIETNAM AIRLINES to achieve the set goals in operation and organization.

3. The President & CEO is paid salary and bonus. The salary and bonus of the President & CEO are decided by the Board of Management.

4. The salary of the Business Executive is included in the business expenses of VIETNAM AIRLINES according to the provisions of the law on corporate income tax, shown as a separate item in the annual financial report of VIETNAM AIRLINES and must be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

**Article 47. Appointment, dismissal, duties and powers of the President & CEO**

1. The Board of Management appoints 01 member of the Board of Management as President & CEO.

2. The President & CEO is the person who manages the daily business operations of VIETNAM AIRLINES; is supervised by the Board of Management; is responsible to the Board of Management and before the law for the implementation of assigned rights and obligations.

3. The term of office of the President & CEO shall not exceed 05 years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The President & CEO must meet the standards and conditions prescribed in Clause 1, Article 48 of this Charter.

4. The President & CEO shall have the following rights and obligations:

a) Decide on matters related to the daily business operations of VIETNAM AIRLINES that are not under the authority of the Board of Management;

b) Organize the implementation of resolutions and decisions of the Board of Management;

c) Organize the implementation of VIETNAM AIRLINES's business plan and investment plan;

d) Propose the organizational structure plan and internal management regulations of VIETNAM AIRLINES;

e) Appoint, dismiss, and remove management positions in VIETNAM AIRLINES, except for positions under the authority of the Board of Management;

f) Decide on salaries and other benefits for employees in VIETNAM AIRLINES, including managers under the appointment authority of the President & CEO;

g) Recruit employees;

h) Propose plans to pay dividends or handle business losses;

i) Decide within authority and sign contracts for purchase, sale, borrowing, lending, leasing, renting assets and other contracts and transactions related to the daily business of VIETNAM AIRLINES;

j) Decide to issue internal regulations and rules related to the President & CEO's operations;

k) Other rights and obligations as prescribed by law, the Charter of VIETNAM AIRLINES and resolutions and decisions of the Board of Management.

5. The President & CEO must manage the daily business of VIETNAM AIRLINES in accordance with the provisions of law, the Charter of VIETNAM AIRLINES, the labor contract signed with VIETNAM AIRLINES and the resolutions and decisions of the Board of Management. In case of management contrary to the provisions of this clause causing damage to VIETNAM AIRLINES, the President & CEO must be responsible before the law and must compensate for the damage to VIETNAM AIRLINES.

6. The Board of Management may dismiss the President & CEO when the majority of the members of the Board of Management with voting rights present at the meeting agree and appoint a new President & CEO to replace him. During the procedure for appointing the President & CEO, the Board of Management shall decide to assign tasks to another Enterprise Manager or another Business Executive to exercise the rights and obligations of the President & CEO and to be the legal representative of VIETNAM AIRLINES.

#### **Article 48. Standards and conditions for being a President & CEO**

1. The President & CEO must meet the following standards and conditions:

- a) Not being a subject specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
- b) Not being Relatives of Enterprise Managers of VIETNAM AIRLINES, members of the Board of Controllers, representative individual of state capital at VIETNAM AIRLINES, representative of enterprise's investment in the company under point (b) Clause 5 Article 162 of Law on Enterprises;
- c) Having professional qualifications and experience in business administration of VIETNAM AIRLINES.

2. The President & CEO shall be dismissed or removed from office in one of the following cases:

- a) Having limited civil act capacity; having difficulty in perception and controlling behavior;
- b) Not meeting the standards and conditions prescribed in Clause 1 of this Article;
- c) Submitting a resignation letter (stating clearly the reason for resignation) to the Board of Management and the Board of Controllers at least 45 days before ceasing to perform his/her duties and powers;
- d) According to the decision of the Board of Management;
- e) Other cases according to current legal regulations.

### **Chapter IX**

## **BOARD OF CONTROLLERS**

### **Article 49. Nomination and candidacy for members of the Board of Controllers (Controllers)**

1. In case the candidates for the Board of Controllers have been determined, VIETNAM AIRLINES must publish information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the website of VIETNAM AIRLINES so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the Board of Controllers must have a written commitment to the honesty and accuracy of the personal information disclosed and must commit to performing their duties honestly, carefully and in the best interests of VIETNAM AIRLINES if elected as a member of the Board of Controllers. Information related to candidates for the Board of Controllers to be published includes:

- a) Full name, date of birth
- b) Professional qualifications;
- c) Work history;
- d) Other management positions (including positions on the Board of Management and Board of Controllers of other companies);
- e) Interests related to VIETNAM AIRLINES and related parties of VIETNAM AIRLINES;
- f) Other information (if any);
- g) VIETNAM AIRLINES must be responsible for disclosing information about the companies in which the candidate is holding the positions of member of the Board of Management, member of the Board of Controllers, other management positions and the interests related to the company of the candidate for the Board of Controllers (if any).

2. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares have the right to nominate candidates for the Board of Controllers according to the following principles:

- a) From 10% to less than 30% of the total number of common shares have the right to nominate 01 candidate;
- b) From 30% to less than 50% of the total number of common shares have the right to nominate a maximum of 02 candidates;
- c) From 50% or more of the total number of common shares have the right to nominate a maximum of 03 candidates.

3. In case the number of candidates for the Board of Controllers through nomination and candidacy is not sufficient, the incumbent Board of Controllers may nominate additional candidates or organize nominations in accordance with the provisions of the Charter of VIETNAM AIRLINES, the Internal Regulations on the Management of VIETNAM AIRLINES and the Regulations on the Operation of the Board of Controllers. The nomination of additional candidates by the incumbent Board of Controllers must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Controllers in accordance with the provisions of law.

## **Article 50. Composition of the Board of Controllers**

1. The number of members of the Board of Controllers of VIETNAM AIRLINES is 03 people. The term of office of a member of the Board of Controllers shall not exceed 05 years and he/she may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. Members of the Board of Controllers must meet the following standards and conditions:

a) Not being subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

b) Having been trained in one of the following majors: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration or majors suitable to the business activities of the enterprise;

c) Not being Relatives of members of the Board of Management, the President & CEO, other Enterprise Managers, the representative individual of state capital at VIETNAM AIRLINES, the representatives of enterprise's capital representative at the company under Clause 2 Article 169 of the Law on Enterprises;

d) Not being a Enterprise Manager of VIETNAM AIRLINES; not necessarily being a shareholder or employee of VIETNAM AIRLINES;

e) Not working in the accounting and finance department of VIETNAM AIRLINES;

f) Not being a member or employee of an independent auditing company that audited the financial statements of VIETNAM AIRLINES in the previous 3 consecutive years.

3. A member of the Board of Controllers shall be dismissed in the following cases:

a) No longer meeting the standards and conditions to be a member of the Board of Controllers as prescribed in Clause 2 of this Article;

b) Submitting a resignation letter and having it approved.

4. A member of the Board of Controllers shall be dismissed in the following cases:

a) Failure to complete assigned tasks and work;

b) Failure to exercise his/her rights and obligations for 06 consecutive months, except in cases of force majeure;

c) Repeatedly or seriously violating the obligations of a member of the Board of Controllers as prescribed by the Law on Enterprises and the Charter of VIETNAM AIRLINES;

d) Other cases according to the resolution of the General Meeting of Shareholders.

5. In case the term of a member of the Board of Controllers ends at the same time as the new term of the Board of Controllers has not been elected, the member of the Board of Controllers whose term has expired shall continue to exercise his/her rights and obligations until the new term of the Board of Controllers is elected and takes office.

## **Article 51. Head of the Board of Controllers**

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt

ngành đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của VIETNAM AIRLINES.

2. Rights and obligations of the Head of the Board of Controllers:

a) Convene the Board of Controllers meeting;

b) Request the Board of Management, President & CEO and other Business Executives to provide relevant information to report to the Board of Controllers;

c) Prepare and sign the Board of Controllers's report after consulting the Board of Management to submit to the General Meeting of Shareholders.

### **Article 52. Rights and obligations of the Board of Controllers**

1. The Board of Controllers shall supervise the Board of Management and the President & CEO in the management and operation of VIETNAM AIRLINES.

2. Inspect the reasonableness, legality, honesty and prudence in the management and operation of business activities; the systematicity, consistency and appropriateness of accounting, statistics and financial reporting.

3. Assess the completeness, legality and truthfulness of the business situation report, annual and 6-month financial report of VIETNAM AIRLINES, the management assessment report of the Board of Management and submit the assessment report at the annual General Meeting of Shareholders. Review contracts and transactions with related parties under the approval authority of the Board of Management or the General Meeting of Shareholders and make recommendations on contracts and transactions requiring approval of the Board of Management or the General Meeting of Shareholders.

4. Review, inspect and evaluate the effectiveness and efficiency of the internal control, internal audit, risk management and early warning systems of VIETNAM AIRLINES.

5. Review accounting books, accounting records and other documents of VIETNAM AIRLINES, the management and operation of VIETNAM AIRLINES when deemed necessary or according to the resolution of the General Meeting of Shareholders or at the request of a shareholder or group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 18 of this Charter.

6. Upon request by a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 18 of this Charter, the Board of Controllers shall conduct an inspection within 07 working days from the date of receipt of the request. Within 15 days from the date of completion of the inspection, the Board of Controllers shall report on the issues requested for inspection to the Board of Management and the shareholder or group of shareholders making the request. The inspection by the Board of Controllers as stipulated in this Clause shall not impede the normal operations of the Board of Management and shall not disrupt the business operations of VIETNAM AIRLINES.

7. Propose to the Board of Management or the General Meeting of Shareholders measures to amend, supplement, and improve the organizational structure for management, supervision, and operation of VIETNAM AIRLINES's business activities.

8. When discovering that a member of the Board of Management or the President & CEO violates the provisions of Article 165 of the Law on Enterprises, he/she must immediately notify the Board of Management in writing, requesting the violator to stop the violation and find a solution to remedy the consequences.

9. Attend and participate in discussions at the General Meeting of Shareholders, the Board of Management, and other meetings of VIETNAM AIRLINES.

10. Use independent consultants and the internal audit department of VIETNAM AIRLINES to perform assigned tasks.

11. The Board of Controllers may consult the Board of Management before submitting reports, conclusions and recommendations to the General Meeting of Shareholders.

12. Propose and recommend that the General Meeting of Shareholders approve the list of auditing organizations approved to audit the Financial Statements of VIETNAM AIRLINES; decide on the approved auditing organization to inspect the operations of VIETNAM AIRLINES, and dismiss the approved auditor when deemed necessary.

13. Be responsible to shareholders for its Controllery activities.

14. Monitor the financial situation of VIETNAM AIRLINES, compliance with the law in the activities of members of the Board of Management, President & CEO, other Enterprise Managers.

15. Ensure coordination of activities with the Board of Management, President & CEO and shareholders.

16. In case of detecting violations of the law or violations of the Charter of VIETNAM AIRLINES by members of the Board of Management, President & CEO and other Business Executives, the Board of Controllers must notify the Board of Management in writing within 48 hours, request the violator to stop the violation and have solutions to remedy the consequences.

17. Develop the Board of Controllers' operating regulations and submit them to the General Meeting of Shareholders for approval.

18. The Board of Controllers' report on the business results of VIETNAM AIRLINES, the performance of the Board of Management, the President & CEO and the self-assessment report on the performance of the Board of Controllers and members of the Board of Controllers at the annual General Meeting of Shareholders must ensure the following contents:

a) Remuneration, operating expenses and other benefits of the Board of Controllers and each member of the Board of Controllers as prescribed in Article 54 of this Charter;

b) Summary of meetings of the Board of Controllers and conclusions and recommendations of the Board of Controllers;

c) Results of monitoring the operation and financial situation of VIETNAM AIRLINES;

d) Report on the assessment of transactions between VIETNAM AIRLINES, Subsidiary, companies in which VIETNAM AIRLINES controls 50% or more of the

charter capital with members of the Board of Management, President & CEO, other Business Executives of VIETNAM AIRLINES and Related Persons of that entity; transactions between VIETNAM AIRLINES and companies in which members of the Board of Management, President & CEO, other Business Executives of the enterprise are founding members or enterprise managers within the 3 most recent years prior to the time of the transaction;

e) Results of supervision of the Board of Management, President & CEO and other Business Executives;

f) Results of assessment of coordination of activities between the Board of Controllers and the Board of Management, President & CEO and shareholders.

19. Have the right to access records and documents of VIETNAM AIRLINES kept at the head office, branches and other locations; have the right to visit the workplace of managers and employees of VIETNAM AIRLINES during working hours

20. Has the right to request the Board of Management, members of the Board of Management, the President & CEO and other Enterprise Managers to provide complete, accurate and timely information and documents on the management, operation and business activities of VIETNAM AIRLINES.

21. Has the right to be provided with information as prescribed in Article 171 of the Law on Enterprises.

22. Other rights and obligations as prescribed by law and this Charter.

### **Article 53. Meetings of the Board of Controllers**

1. The Board of Controllers must meet at least twice a year, with at least 2/3 of the members attending the meeting. Minutes of the Board of Controllers meetings must be detailed and clear. The person taking the minutes and the members of the Board of Controllers attending the meeting must sign the minutes. Minutes of the Board of Controllers meetings must be kept to determine the responsibilities of each member of the Board of Controllers.

2. The Board of Controllers has the right to request members of the Board of Management, the President & CEO and representatives of approved auditing organizations to attend and answer questions that need to be clarified.

### **Article 54. Salaries, remuneration, bonuses and other benefits of members of the Board of Controllers**

1. Members of the Board of Controllers shall be paid salaries, remuneration, bonuses and other benefits according to the decision of the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders shall decide on the total salaries, remuneration, bonuses, other benefits and the annual operating budget of the Board of Controllers.

2. Members of the Board of Controllers shall be paid for their meals, accommodation, travel, and independent consulting services at reasonable rates. The total remuneration and expenses shall not exceed the total annual operating budget of the Board of Controllers approved by the General Meeting of Shareholders, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.

3. The salaries and operating expenses of the Board of Controllers shall be included in the business expenses of VIETNAM AIRLINES in accordance with the provisions of the law on corporate income tax, other relevant provisions of law, and shall be recorded as a separate item in the annual financial statements of VIETNAM AIRLINES.

## **Chapter X**

### **RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF MANAGEMENT, MEMBERS OF THE BOARD OF CONTROLLERS, PRESIDENT & CEO AND OTHER BUSINESS EXECUTIVES**

Members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO and other Business Executives are responsible for performing their duties, including those as members of subcommittees of the Board of Management, honestly and carefully for the benefit of VIETNAM AIRLINES.

#### **Article 55. Responsibility to be honest and avoid conflicts of interest**

1. Members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO and other Enterprise Managers must disclose related interests in accordance with the provisions of the Enterprise Law and related legal documents.

2. Members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO, other Enterprise Managers and their Related Persons may only use information obtained through their positions to serve the interests of VIETNAM AIRLINES.

3. Members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO and other Enterprise Managers are obliged to notify in writing the Board of Management and the Board of Controllers of transactions between VIETNAM AIRLINES, Subsidiary and other companies in which VIETNAM AIRLINES controls 50% or more of the charter capital with that entity or with Related Persons of that entity in accordance with the provisions of law. For the above transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Management, VIETNAM AIRLINES must disclose information about these resolutions in accordance with the provisions of the securities law on information disclosure.

4. A member of the Board of Management shall not vote on transactions that benefit that member or their Related Persons as prescribed by the Law on Enterprises.

5. A member of the Board of Management, a member of the Board of Controllers, the President & CEO, other Enterprise Managers and Related Persons of these entities shall not use or disclose to others internal information to carry out related transactions.

6. Transactions between VIETNAM AIRLINES and one or more members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO, other Business Executives and individuals and organizations related to these entities shall not be invalid in the following cases:

a) For transactions with a value of less than or equal to 35% of the total asset value recorded in the most recent financial report, the important contents of the contract or

transaction as well as the relationships and interests of the members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO, and other Business Executives have been reported to the Board of Management and approved by the Board of Management by a majority vote of the Board of Management members who have no related interests;

b) For transactions with a value greater than 35% or transactions resulting in a transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the most recent financial report, the important contents of this transaction as well as the relationships and interests of the members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO, and other Business Executives have been announced to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders by votes of shareholders with no related interests.

#### **Article 56. Liability for damages and compensation**

1. Members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO and other Business Executives who violate their obligations and responsibilities of honesty and prudence and fail to fulfill their obligations shall be responsible for damages caused by their violations.

2. VIETNAM AIRLINES shall indemnify those who have been, are or may become a party involved in complaints, lawsuits, and prosecutions (including civil and administrative cases and not lawsuits initiated by VIETNAM AIRLINES) if such person has been or is a member of the Board of Management, member of the Board of Controllers, President & CEO, other Business Executives, employee or representative authorized by VIETNAM AIRLINES who has been or is performing duties authorized by VIETNAM AIRLINES, acting honestly and carefully for the benefit of VIETNAM AIRLINES on the basis of compliance with the law and there is no evidence confirming that such person has violated his/her responsibilities.

3. Compensation costs include judgment costs, fines, and actual payments (including attorney fees) when resolving these cases within the framework of the law. VIETNAM AIRLINES may purchase insurance for these persons to avoid the above compensation responsibilities.

## **CHAPTER XI**

### **RIGHT TO SEARCH COMPANY BOOKS AND RECORDS**

#### **Article 57. Right to search books and records**

1. Ordinary shareholders have the right to look up books and records, specifically as follows:

a) Ordinary shareholders have the right to review, look up and extract information about names and contact addresses in the list of shareholders with voting rights; request to correct their inaccurate information; review, look up, extract or copy the Charter of VIETNAM AIRLINES, minutes of the General Meeting of Shareholders and resolutions of the General Meeting of Shareholders;

b) Shareholders or groups of shareholders owning 05% or more of the total number of common shares have the right to review, look up, and extract the minutes and resolutions, decisions of the Board of Management, mid-year and annual financial reports, reports of the Board of Controllers, contracts, transactions that must be approved by the Board of Management and other documents, except for documents related to trade secrets, business secrets of VIETNAM AIRLINES.

2. In case an authorized representative of a shareholder or group of shareholders requests to look up books and records, it must be accompanied by a power of attorney from the shareholder and group of shareholders that person represents or a notarized copy of this power of attorney.

3. Members of the Board of Management, members of the Board of Controllers, the President & CEO and other Business Executives have the right to look up the shareholder register of VIETNAM AIRLINES, the list of shareholders, books and other records of VIETNAM AIRLINES for purposes related to their positions, provided that this information must be kept confidential.

4. VIETNAM AIRLINES must keep this Charter and its amendments and supplements, the Certificate of Business Registration, regulations, documents proving ownership of assets, resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management, reports of the Board of Management, reports of the Board of Controllers, annual financial statements, accounting books and other documents as prescribed by law at the head office or another place provided that shareholders and the Business Registration Authority are notified of the location where these documents are stored.

5. VIETNAM AIRLINES Charter must be published on the website of VIETNAM AIRLINES.

## **Chapter XII**

### **EMPLOYEES AND TRADE UNIONS**

#### **Article 58. Employees and Trade Unions**

1. The President & CEO must plan for the Board of Management to approve issues related to recruitment, dismissal of employees, wages, social insurance, welfare, rewards and discipline for employees and Business Executives.

2. The President & CEO must plan for the Board of Management to approve issues related to the relationship between VIETNAM AIRLINES and trade union organizations in accordance with the best management standards, practices and policies, the practices and policies stipulated in this Charter, the regulations of VIETNAM AIRLINES and current legal regulations.

## **Chapter XIII**

### **PROFIT DISTRIBUTION**

#### **Article 59. Profit distribution**

1. The General Meeting of Shareholders shall decide on the level of dividend payment and the form of annual dividend payment from the retained profits of VIETNAM AIRLINES.

2. VIETNAM AIRLINES shall not pay interest on the dividend payment or the payment related to a type of shares.

3. The Board of Management may propose to the General Meeting of Shareholders to approve the payment of all or part of the dividend in shares and the Board of Management shall be the body implementing this decision.

4. In case dividends or other amounts related to a type of shares are paid in cash, VIETNAM AIRLINES must pay in Vietnamese Dong. Payments can be made directly or through banks based on the bank account details provided by the shareholder. In case VIETNAM AIRLINES has transferred money according to the bank details provided by the shareholder but the shareholder does not receive the money, VIETNAM AIRLINES is not responsible for the amount VIETNAM AIRLINES has transferred to this shareholder. Payment of dividends for shares listed/registered for trading at the Stock Exchange can be made through a securities company or the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

5. Pursuant to the Law on Enterprises and the Law on Securities, the Board of Management shall adopt a resolution or decision to determine a specific date to close the list of shareholders. Based on that date, those who register as shareholders or holders of other securities are entitled to receive dividends in cash or shares, receive notices or other documents.

6. Other issues related to profit distribution shall be carried out in accordance with the provisions of law.

## **Chapter XIV**

### **BANK ACCOUNTS, FISCAL YEAR**

#### **AND FINANCIAL AND ACCOUNTING REGIME**

#### **Article 60. Bank accounts**

1. VIETNAM AIRLINES opens accounts at Vietnamese banks or at foreign bank branches licensed to operate in Vietnam.

2. Subject to prior approval of competent authorities, if necessary, VIETNAM AIRLINES may open bank accounts abroad in accordance with the provisions of law.

3. VIETNAM AIRLINES conducts all payments and accounting transactions through Vietnamese or foreign currency accounts at banks where VIETNAM AIRLINES opens accounts.

**Article 61. Fiscal year**

The fiscal year of VIETNAM AIRLINES begins on January 1 of each year and ends on December 31 of each year.

**Article 62. Accounting regime**

1. The accounting regime used by VIETNAM AIRLINES is the enterprise accounting regime or a special accounting regime issued and approved by a competent authority.

2. VIETNAM AIRLINES shall keep accounting books in Vietnamese and keep accounting records in accordance with the provisions of the law on accounting and relevant laws. These records must be accurate, up-to-date, systematic and sufficient to demonstrate and explain VIETNAM AIRLINES's transactions.

3. VIETNAM AIRLINES uses Vietnamese Dong as its accounting currency. In the event that VIETNAM AIRLINES has economic transactions arising mainly in a foreign currency, it may choose that foreign currency as its accounting currency, be responsible for that choice before the law and notify the direct tax authority.

**Chapter XV****CAPITAL TRANSFER OUTSIDE VIETNAM AIRLINES****Article 63. Capital transfer out of VIETNAM AIRLINES**

1. The transfer of capital investments out of VIETNAM AIRLINES (including the transfer of the right to purchase shares, the right to contribute capital to joint stock companies, limited liability companies) shall comply with the provisions of the Law on Management and Investment of State Capital in Enterprises, the Law on Enterprises, the Law on Securities and current provisions of law and ensure the following principles:

a) Comply with the provisions of the Law on Management and Investment of State Capital in Enterprises, legal provisions on enterprises, securities, investment, foreign exchange management and other relevant legal provisions;

b) Fully reflect the actual value of the enterprise, including the value of land use rights in accordance with the provisions of the law on land;

c) Ensure the principles of market, publicity and transparency.

2. The Board of Management shall specify in detail the methods, procedures, formalities and other contents related to the transfer of capital investments outside VIETNAM AIRLINES.

**Chapter XVI**

## **FINANCIAL REPORTS, ANNUAL REPORTS AND RESPONSIBILITIES FOR INFORMATION DISCLOSURE**

### **Article 64. Annual, semi-annual and quarterly financial reports**

1. VIETNAM AIRLINES must prepare annual financial statements and the annual financial statements must be audited in accordance with the provisions of law. VIETNAM AIRLINES shall publish the audited annual financial statements in accordance with the provisions of law on information disclosure in the stock market and submit them to the competent state agency.

2. The annual financial statements must include all reports, appendices, and explanations in accordance with the provisions of law on corporate accounting. The annual financial statements must honestly and objectively reflect the operating situation of VIETNAM AIRLINES.

3. VIETNAM AIRLINES shall prepare and publish the audited semi-annual financial statements and quarterly financial statements in accordance with the provisions of law on information disclosure in the stock market and submit them to the competent state agency.

### **Article 65. Annual Report**

VIETNAM AIRLINES must prepare and publish the Annual Report in accordance with the provisions of the law on securities and the securities market.

## **Chapter XVII COMPANY AUDIT**

### **Article 66. Audit**

1. The General Meeting of Shareholders shall appoint an independent auditing company or approve a list of independent auditing companies and authorize the Board of Management to decide on one of these units to audit the financial statements of VIETNAM AIRLINES for the following fiscal year based on the terms and conditions agreed with the Board of Management.

2. The audit report is attached to the annual financial report of VIETNAM AIRLINES.

3. The independent auditor who audits the financial statements of VIETNAM AIRLINES is entitled to attend the General Meeting of Shareholders and is entitled to receive notices and other information related to the General Meeting of Shareholders and to express opinions at the meeting on issues related to the audit of the financial statements of VIETNAM AIRLINES.

## **Chapter XVIII**

## **SEAL OF VIETNAM AIRLINES**

### **Article 67. Seal of VIETNAM AIRLINES**

1. Seal includes seal made at a seal engraving facility or seal in the form of a digital signature in accordance with the provisions of the law on electronic transactions.

2. The Board of Management shall decide on the type, quantity, form and content of the seal of VIETNAM AIRLINES, branches and representative offices of VIETNAM AIRLINES.

3. The Board of Management, President & CEO and Board of Controllers shall use and manage the seal in accordance with the provisions of current law.

## **Chapter IXX**

### **DISCLOSURE OF VIETNAM AIRLINES**

#### **Article 68. Dissolution of VIETNAM AIRLINES**

1. VIETNAM AIRLINES may be dissolved in the following cases:

- a) Pursuant to a resolution or decision of the General Meeting of Shareholders;
- b) The Certificate of Business Registration is revoked, unless otherwise provided for by the Law on Tax Administration;
- c) Other cases as prescribed by law.

2. The dissolution of VIETNAM AIRLINES shall be decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Management. This dissolution decision must be notified or approved by a competent authority (if required) as prescribed.

#### **Article 69. Liquidation**

1. After the decision to dissolve VIETNAM AIRLINES is made, the Board of Management must establish a Liquidation Committee consisting of 03 members, of which 02 members are appointed by the General Meeting of Shareholders and 01 member is appointed by the Board of Management from an independent auditing company. The Liquidation Committee shall prepare its operating regulations. Members of the Liquidation Committee may be selected from among VIETNAM AIRLINES employees or independent experts. All costs related to the liquidation shall be paid by VIETNAM AIRLINES prior to other debts of VIETNAM AIRLINES.

2. The Liquidation Board shall be responsible for reporting to the Business Registration Authority on the date of establishment and the date of commencement of operation. From that time on, the Liquidation Board shall represent VIETNAM AIRLINES in all matters relating to the liquidation of VIETNAM AIRLINES before the Court and administrative agencies.

3. The proceeds from the liquidation shall be paid in the following order:

- a) Liquidation expenses;
- b) Debts of wages, severance pay, social insurance and other benefits of employees according to the collective labor agreement and signed labor contracts;

- c) Tax debts;
- d) Other debts of VIETNAM AIRLINES;
- e) The remainder after paying all debts from items (a) to (d) above shall be distributed to the shareholders. Preferred shares shall be paid first.

## **Chapter XX**

### **RESOLUTION OF INTERNAL DISPUTES**

#### **Article 70. Resolution of internal disputes**

1. In case of disputes or complaints related to the operations of VIETNAM AIRLINES, the rights and obligations of shareholders as prescribed in the Law on Enterprises, the Charter of VIETNAM AIRLINES, other legal provisions or agreements between:

- a) Shareholders and VIETNAM AIRLINES;
- b) Shareholders and the Board of Management, the Board of Controllers, the President & CEO or other Business Executives;

The parties concerned shall attempt to resolve such dispute through negotiation and conciliation. Except in the case of a dispute involving the Board of Management or the Chairman of the Board of Management, the Chairman of the Board of Management shall preside over the resolution of the dispute and shall request each party to present information relating to the dispute within 30 working days from the date the dispute arises. In the case of a dispute involving the Board of Management or the Chairman of the Board of Management, any party may request the Board of Controllers to appoint an independent expert to act as a mediator for the dispute resolution process.

2. In case no conciliation decision is reached within 06 weeks from the beginning of the conciliation process or if the conciliation mediator's decision is not accepted by the parties, a party may refer the dispute to Arbitration or Court.

3. The parties shall bear the costs related to the negotiation and conciliation procedures. Payment of court costs shall be made according to the Court's judgment.

## **Chapter XXI**

### **SUPPLEMENTS AND AMENDMENTS TO THE CHARTER**

#### **Article 71. Charter of VIETNAM AIRLINES**

1. Amendments and supplements to this Charter must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders.

2. In case the law has provisions related to the operations of VIETNAM AIRLINES that have not been mentioned in this Charter or in case there are new legal provisions that are different from the provisions in this Charter, those provisions shall be applied to regulate the operations of VIETNAM AIRLINES.

**Chapter XXII**  
**EFFECTIVE DATE**

**Article 72. Effective date**

1. This Charter consists of 22 Chapters and 72 Articles, unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of VIETNAM AIRLINES on July 14, 2021 in Hanoi city and jointly approved the full validity of this Charter; amended and supplemented by Resolution No. 1531/NQ-HĐQT/TCTHK dated October 27, 2021 of the Board of Management (as authorized in Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 02/NQ-ĐHĐCĐ dated July 14, 2021), Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 04/NQ-ĐHĐCĐ dated December 14, 2021, Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 02/NQ-ĐHĐCĐ dated June 28, 2022, Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 04/NQ-ĐHĐCĐ dated June 25, 2025, Resolution No. 1979/NQ-HĐQT/TCTHK dated November 7, 2025 of the Board of Management (as authorized by Resolution No. 02/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated May 15, 2025), and Resolution No. 02/NQ-ĐHĐCĐ of the General Meeting of Shareholders dated June 28, 2026.

2. The Charter is made in 05 copies, with equal validity and must be kept at the head office of VIETNAM AIRLINES.

3. This Charter is the sole and official of VIETNAM AIRLINES.

4. Copies or extracts of the Charter of VIETNAM AIRLINES are valid when signed by the Chairman of the Board of Management or at least 1/2 of the total number of members of the Board of Management.

**LEGAL REPRESENTATIVE**

**Le Hong Ha**